

Tháng tư đông đỗ nấu chè. Ăn iết đoạn-ngọ trở về tháng năm!
 Có lẽ trong hai tháng này là dễ mắc bệnh đau bụng đi rửa hơn hết.

TÊ-CHÚNG-THỦY ĐẠI-QUANG

là một thứ thuốc trị khỏi bệnh đau bụng đi rửa rất hay; chứng bệnh
 thiên thời dịch tả uống thuốc này công hiệu lắm. Mỗi lọ giá 0\$10,
 có mua xin nhận kỹ nhãn con Bướm-Bướm chữ hiệu Đại-Quang,
 số 23, phố Hàng Ngang, Hanoi mới phải là thuốc chính hiệu.



TỔNG PHÁT-HÀNH TOÀN XỨ BẮC-KỲ, AI-LAO VÀ MIỀN BẮC TRUNG-KỲ

Établissements VẠN-HÓA

Số 8, phố Hàng Ngang, HANOI

Có bán thuốc VẠN-BẢO danh tiếng chữa bệnh liệt-dương. Thứ cho đàn ông và đàn bà khác nhau.



Dầu Vạn-ưng « Nhị - thiên - Đường »

ve nhón mới cải trang lại thứ giấy bao ngoài rất mỹ - thuật
 Giá bán mỗi ve... 0p.24

Sĩ nông công thương, bất cứ ở trong nhà hoặc đi xa ngoài, hãy nên để phòng bất trắc
 thì chỉ có dầu « NHỊ THIÊN-ĐƯỜNG » là nó trị được bách bệnh dễ nhất (thần hiệu). Nếu
 có mua dầu « NHỊ THIÊN » ve nhón kiểu mới, cam đoan không khác gì dầu Vạn Ưng
 ve kiểu cũ. Hãy xin nhận kỹ uống có dấu hiệu ông « Phật » là khỏi lo sợ mua lầm phải
 dầu giả mạo vậy.

Nhị-thiên-đường được phòng

76, phố Hàng Bưởi, Téléphone 849 — Hanoi

TRUNG BAC
 CHU NHAT

MÙA NÀY LÀ MÙA BƠI

chúng ta cần phải có một số báo « bơi lội » như số báo này

Với cái nóng mùa hè, thanh niên nước ta đã bắt đầu tổ chức những cuộc sống giữa trời: người lên núi, kẻ ra biển, người về quê để tìm sự mát mẻ về vật chất cũng như về tâm hồn. Nhưng đại đa số thì ra biển nhiều hơn bởi vì, đối với nước ta, hiện nay, biển cả vẫn có một sức hấp dẫn mạnh hơn núi. Nguyên do có lẽ vì bề có vẻ bát ngát, mát mẻ hơn; mà một phần có lẽ là lại dễ đem cho người ta nhiều cái thú hơn là núi. Trong những cái thú của biển cả, ta phải kể trước hết là cái thú bơi lội này.

Thực thế, bơi lội hiện nay là một phong trào. Mấy độ này, không chỗ nào là người ta không thấy người ra nhau đi tắm, đi bơi; nhất là vài hôm nay cái tin sắp khai mạc mùa bơi 1942 lại càng làm cho những thanh niên ham vận động bản luận và cổ vũ về môn bơi lội.

Bơi, môn thể thao bình dân nhất, đầy đủ nhất có những ích lợi gì?

Các bạn tôi sẽ nói hết cả những điều đó ở những bài dưới đây, các ngài sẽ đọc những bài dưới đây và sẽ thấy hết cả những nguyên nhân vì sao thanh niên ta ham bơi lội, có người lại « nghiện » bơi là thế nào...

Và chẳng, cuộc đời bây giờ là một cuộc đời hoạt động, chúng ta không thể cứ ngồi rù rù một chỗ như ba bốn mươi năm về trước. Thanh niên phải vượt những trắc trở ở dọc đường. Đường sông đương nước mỗi ngày mỗi nhiều hơn, nếu chúng ta không biết bơi thì liệu còn làm gì được nữa. Ta có thể nói rằng bất cứ nước nào cũng vậy hiện giờ, cũng đòi môn bơi lội vào đầu nền thể thao. Ở Việt trước hồi xảy ra chiến tranh môn bơi lội được thể thao Mussolini coi trọng và khuyến khích ngang với công việc đồng áng; không những chỉ riêng người dân trong nước cần phải bơi lội mà thôi, ngay những người nước ngoài cũng đòi môn bơi lội là những vị thượng thư Ý cũng đều phải bơi lội cả để leo một gương thượng võ cho người khác. Hàng tháng, thủ tướng Mussolini thường cho tổ chức những cuộc thi bơi. Đôi khi những cuộc thi này lớn lao vô cùng, chính thủ tướng cũng dự nữa, thật là đẹp mắt, thật là oanh liệt!

Riêng ở nước ta, bơi lội có ích như thế nào, chúng ta cứ xem ngay như cái nạn ô-lô-khí khổng

ở bên đó Tân Đệ thì đủ biết. Theo như lời của đặc phái viên « Báo Mới » hồi ấy xuống điều tra ở Thái-Bình về thuật lại thì trong bọn những người bị nạn có một vài người đã chui thoát khỏi ô-lô ra ngoài, nhưng vì không biết bơi nên chẳng làm cách nào mà thoát khỏi tay tử thần. Trong số những người này, có hai ông vận may lúc ấy lại gặp được một cậu bé trôi dạt ở gần Sinh nên khỏi chết. Nguyên lúc ấy, cậu Sinh đương đứng đợi khách trên một cái dờ ở ven bờ. Thấy tai nạn xảy ra, cậu Sinh bèn nhảy xuống nước bơi lại chỗ xảy ra tai nạn, và dùng cái đòn gánh kéo được hai người thoát tử nạn sinh kia lên bờ.

Quan sứ Thái-Bình Vavasseur khen ngợi làm lòng can đảm của cậu và tặng cậu Sinh hai chục bạc.

Món quà tặng này chủ đích là khuyến khích lòng can đảm của trẻ em, sự đó đã dành rồi; nhưng trong việc này, các bạn cũng như chúng tôi đều đã thấy rõ rằng bơi lội có ích lợi thiết thực cho người ta đến thế nào. Có người cho rằng cậu Sinh vốn tính can đảm nên thấy tai nạn mới cứu người; nhưng không mấy ai chịu hiểu thêm rằng cậu sẽ đi can đảm được như thế là vì cậu biết bơi lội; bởi vậy, ngoài những sự ích lợi về vật chất mà các bạn sẽ đọc thấy trong những bài dưới đây ra, còn lý luận cho người ta tính can đảm là một tính cần thiết nhất cho đời sống bây giờ vậy.

Chắc cũng vì lẽ đó, những nhà thuyền chài quanh năm ngày tháng sống ở trên sông nước, lúc nào ngày hiếm cũng chờ ở bên mình, những nhà thuyền chài ấy cũng luyện cho con cái họ cam đảm khinh sợ nước bằng cách tập cho chúng bơi lội từ lúc hãy còn nhỏ tuổi.

Chúng tôi vẫn thường thấy ở nhiều vùng bờ ở Đồng-đương như Đồ Sơn ở Bắc-kỳ; Sầm-Son, Cửa Tùng, Ba làng ở Trung-kỳ; những nhà chài lưới tập cho con cháu nước theo phương pháp sau này:

Đưa trẻ đẻ ra, bỏ một nơi lấy nước biển vào vào người nó và khi khát thì cho uống rất nhiều, mà không đấm. Kịp đến khi nó lớn, chấp chừng biết đi thì cả nhà hợp lại và cho nó tập bơi: người bố ôm con vào lòng rồi xuống nước cho trẻ nhỏ quen đi. Người ta giẫy nó một vài buổi; xem chừng



CHÍNH-TRỊ VÀ TẬP THAO

Trong nghỉ-viện tối cao của nước Ý-dự-lại, các nhà cầm vận mệnh của dân Ý không những giới chính-trị mà thôi lại còn - theo lệnh của Mussolini - phải tập thể thao giới nữa. Ảnh ở đây là ảnh các chính khách Ý sắp dự một cuộc thi bơi

đưa bé đã biết đạp nước sơ sơ rồi, bỏ mẹ nó mặc nó với biển cả, để nó sợ quá thì người bố sẽ con vớt xuống nước rồi bỏ đấy mặc cho soay sẽ thế nào thì xoay. Đưa bé phải có ba sức mà bơi vào mặt thuyền: đó là để bắt nó sợ. Bằng nếu không được thế mà chìm lìm thi người nhà sẽ không xuống mà với lên để nâng mày lại vớt nó xuống nước, kỳ cho bao giờ đứa nhỏ bơi lội được mới thôi.

Nhiều người tất cho lối dạy con như thế là đã mạn, là tàn ác. Nhưng nghĩ lại mà coi, cái lối giáo dục ấy thực không có gì có hiệu lực mau chóng bằng: đứa trẻ sẽ bỏ tính rất rái, nó khinh sông nước và lại thông biết bơi lội nữa. Chúng tôi nhắc lại câu chuyện này đã dành để tỏ thêm một sự ích lợi nữa của sự bơi lội; nhưng cũng là nhân dịp này để tỏ rằng vấn đề giáo dục của nước ta còn nhiều chỗ khuyết điểm. Nhiều nhà, cho là trẻ con mềm yếu cần phải nung nung nên nhiều đứa trẻ rất rất quá, lớn lên chẳng làm được trò gì cả.

Lối giáo dục của những nhà thuyền chài này làm cho chúng tôi nhớ đến lối giáo dục nhi đồng của một vài nước văn minh hiện giờ: nhiều bậc làm cha làm mẹ ở những nước này cũng dạy con như những nhà thuyền chài kia, họ bắt trẻ đi đến gần nhà vào những chỗ tắm mà đánh dấu riêng trên những cái má: họ bắt chúng mỗi tháng phải đi xem chằm dằm; hoặc là đến những nhà có tiếng là có ma, ngủ ở một đêm rồi sáng mai về sớm...

Ta thấy rằng lối giáo dục của lối chuyên môn về học văn bao nhiêu thì cũng chuyên trọng về tâm tính bấy nhiêu. Luyện cho trẻ con biết nhẫn nại, biết chăm học, biết giữ lòng ngay thẳng, biết giữ nước thương nhà, bao nhiêu cái đó đủ là hay; nhưng giá thử người ta lại luyện cho chúng can đảm đứng đờ cho chúng chết oan chết uổng thì mới thực là đáng.

Chúng ta vẫn đọc báo hàng ngày, chẳng vẫn thường thấy nói đến những cậu bé có bé học sinh đi tắm sông rồi chết đuối đó ư? Chúng ta phải nhận rằng những tai nạn đó xảy ra đôi khi cũng

là vì không may, nhưng một số lớn tai nạn ta vẫn có thể gặp vào lại trẻ em không được tập bơi lội. Vì không biết bơi lội mà chúng cứ lêu lắt chươc bè bạn tắm đùa đi nên bị nước cuốn mới có những tai nạn đáng thương kia vậy.

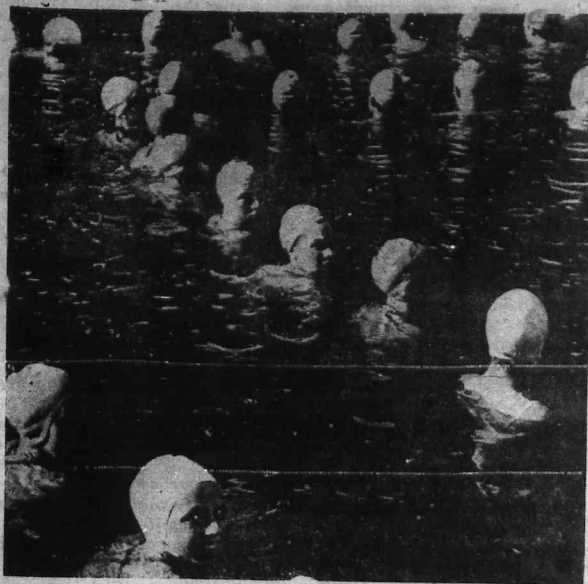
Chúng tôi không muốn báo rằng cách giáo dục ngày nay hỏng, nhưng chúng tôi muốn nói rằng giáo dục ngày nay ở học đường có đôi phần thiếu sót.

Ngày xưa, ở Hi-lạp môn bơi lội ăn vào trong chương trình học. Thấy giáo mới khi nói đến một tên học trò khá thường vẫn rằng: « Hâm đi đọc và bơi ». Như thế, ta đã thấy môn bơi lội quan hệ cho thanh niên như thế nào. Ngày nay, khác hẳn. Ta thấy các trường học nói tuần lễ thường vẫn để một hai tiếng đồng hồ ra cho học sinh tập thể thao; ta lại thấy một vài trường lớn làm ruộng sản vận động để cho học trò chạy nhảy. Thực không hiểu tại sao người ta lại không bắt học sinh tập bơi lội và làm môn bơi lội thành một môn học bắt buộc phải có mỗi khi học sinh dự một kỳ thi nào đó?

Đầu năm nay, bên Pháp vừa ban bố một đạo nghị-dịnh thêm môn điền-kinh vào chương trình thi tại. Chúng tôi ước ao rằng môn ấy trong các kỳ thi sẽ không được tùy thích nữa, nhưng mà sẽ là môn bắt buộc, bắt buộc phải bơi lội cũng như bắt buộc phải ném tạ, phải chạy nhảy, phải leo giầy vậy.

T.B.C.N.

(xem tiếp trang 36)



NƯỚC TRONG, NGƯỜI ĐẸP
Một cảnh tượng hiếm có : 300 tiên nữ xếp thành hàng tắm mát dưới nước để bơi lội, vẫy vùng cho mấy trăm vạn quan khách từ xa kéo tới xem.

BOI LỘI

là một môn thể - thao đầy đủ nhất

Ít lâu nay, ở nước ta, môn thể thao bơi lội được thanh niên chú ý vô cùng: chứng cứ ở Hà Nội mấy bể bơi chiều nào cũng đen đặc những người bơi lội. Từ người làm công sở cho đến những học sinh nhỏ tuổi, cái khăn mặt buộc vào xe đạp, ai ai cũng mượn làn nước trong xanh mát mẻ của hồ bơi để rửa những nỗi mệt mỏi ban ngày, họ bơi lội, họ chống với sức mạnh bao la của nước; họ sung sướng và người ta nhìn thấy ở trong cái mặt, ở cái miệng cười của họ một cái ước muốn được ngâm mình dưới nước hàng tiếng đồng hồ.

Một bạn đồng nghiệp của chúng tôi, thích bơi lội có lần đã bỏ cái thành phố nực nội và

khó thở đi tìm một cái nhà ở ngoại ô để gần gũi chỗ bơi lội, mỗi ngày phải đi hàng chục cây số, phiền phức quá.

Các bạn đừng tưởng ông bạn tôi chỉ « quá độ » có thể thôi. Không, ông ta còn làm hơn thế, mỗi ngày, ông ta xuống nước bơi, có đến hàng chục bận: sáng dậy bơi, trước khi ăn cơm bơi, không ngủ trưa để bơi... Ông cứ đắm mình dưới nước như vịt; có người sợ không khéo rồi người ông sẽ « sung » nước mà không còn bơi lội được vào đâu nữa.

Có ai đã bơi lội và đã biết cái thú vùng vẫy ở dưới nước tất đã nhận thấy rằng bơi lội làm cho ta ham tắm: nó có thể là một thứ nghiện như

nghiện trà tàu, nghiện thuốc phiện, nghiện đánh trống có đầu vảy.

Day chỉ nên biết rằng trẻ tàu, thuốc phiện và đánh trống có đầu thì còn có hại chứ bơi lội mà nghiện thì chỉ có lợi mà thôi — miễn là đừng bơi lội quá sức của ta — mà, ở đời này thì cái gì quá sức mà chẳng hại ?

Tôi không thể không nhắc số báo đặc biệt về bơi lội này mà kể qua về công dụng, về ích lợi của bơi lội.

Từ xưa, ai cũng phải công nhận rằng bơi lội là một môn thể thao bình dân nhất. Tôi muốn nói thêm rằng cái môn thể thao bình dân ấy là một môn thể thao đầy đủ nhất. Bởi vậy cho nên không cần ai cổ vũ, môn bơi lội bành trướng khắp nơi một cách không ngờ. Ngay như Đông dương ta — hồi dăm năm về trước đây vẫn có tiếng là lãnh đạm với thể thao vậy mà môn bơi lội cũng đã được hoan nghênh và tiến bộ vô cùng. Chứng cứ :

Những cuộc thi bơi lớn lao luôn luôn được tổ chức: cuộc đua ngang sông Saigon, cuộc đua qua Hồ Tây v.v... Nguyên nhân của phong trào tiến bộ rõ rệt đó chỉ là những sự ích lợi lớn mà môn bơi lội mang đến cho những tay « thủy-sĩ ».

Quả vậy, môn thể thao này có nhiều lợi: tất cả những cử-dộng cần thiết dùng cho thân thể hợp lại thành một môn thể thao lý tưởng, không có những sự gắng sức thái quá và những tai nạn, gầy gò. Và lại, những khiếm thâm-mỹ mà người ta muốn đạt khi tập thể thao sẽ được toại-nguyện và những cử-dộng bơi lội bao giờ cũng rẻo rang, đẹp đẽ và nhịp nhàng.

Một phương-diện nữa đáng nên chú ý là môn thể thao giúp thân thể nở đều và đẹp, cả dáng ngực lẫn dáng lưng. Tất cả cơ-quan trong người đều phải làm một công việc nặng ngang nhau, những bắp thịt rẻo ra, mỡ lén và vẫn giữ được tính cách cường-tráng.

Vì một vài cử động trong khi bơi của những cánh tay kéo vai ra đằng sau và vì những cử-

động đó tiếp theo những hơi thở dài vào phổi, lồng ngực sẽ te ra, rất lợi cho buồng phổi thêm to và cho sự hô hấp, sự tuần hoàn.

Những điều nhận xét trên khiến chúng ta có thể kết luận được rằng môn bơi lội là một môn thể thao đầy đủ và ích lợi nhất: nó vừa khiến cho người thêm mạnh, vừa tạo cho người bơi một tâm thần cường-tráng, nở nang, đẹp đẽ và rẻo rang.

Đứng về phương-diện vệ-sinh, sự luyện-tập chăm chỉ môn bơi lội khiến da dễ dày dặn với nắng gió và thân thể dễ chịu đựng những sự thay đổi của thời-tiết. Hơn nữa, tắm gội và ngâm mình vào nước dễ khiến da dễ sạch sẽ luôn luôn và những hạch tiết mồ hôi làm việc một cách dễ dàng: nhiều chất bẩn trong sự hành động của những cơ quan trong người sẽ phát tiết ra ngoài. Và lại, mồ hôi thoát ra trên mặt da sẽ làm cho sức nóng trong người ta luôn luôn được điều hòa đó là một ích lợi lớn mà sự sạch sẽ của da dễ sẽ tăng thêm nhiều vậy.

Về phương-diện hữu dụng, ai ai cũng đều nhận rằng nghề-thuật bơi lội được liệt vào các hàng nhất. Nói nhiều về việc đó chỉ là một việc vô ích. Tất cả mọi người đều công nhận rằng vì người ta thường dùng đường nước — trong đời ta, hơn một lần, ta phải qua sông, qua hồ hoặc nguy hiểm hơn nữa, qua bể — người ta cần phải biết cử động dưới nước cũng dễ dàng như trên cạn.

Sau cùng, ngoài những ích lợi vật-chất đó, ta nên xét qua về một vài sự ích lợi về phương diện luân lý quan hệ hơn. Còn một môn thể thao nào có thể ví với môn bơi lội để những đức tính cao cả, vững trí và quả quyết được phát-triển? Môn bơi lội để chẳng hoàn-cải người yếu thành một lực-sĩ đồ ư? Nó chẳng khiến người ta trở nên can đảm và anh hùng đó sao? Những chứng dẫn trong lịch sử nước ta không thiếu: các bạn xem hết số báo này sẽ rõ.

Sau hết, ta nên nhận rằng bơi lội làm cho ta yêu người đồng chúng và những người quen thân ta.

VŨ-CÔNG-UYỀN

BÁO MỚI

LÀ TỜ NHẬT BÁO CỦA MỌI NGƯỜI

VÌ MỌI NGƯỜI ĐỀU ƯA ĐỌC NHẬT BÁO

BÁO MỚI



Cần đại lý tại nơi
HỒI
MAI - LINH
60-62, Cầu Đất
HAIPHONG

Ấy ai gần mỗi xưởng chôn
Nam-Cường chuyên trị tiếng đồn dầu hay
Sắm nhưng quẻ phạ nạn này
Cải gán thư thái cái tay nhẹ nhàng

NHỮNG CHUYỆN BƠI LỘI CỦA ĐÔNG-PHƯƠNG

TỪ CÔ GIÀ TỪ chém thương luồng ĐÈN

HÀ BA
lấy vợ

QUÁN-CHI

Ngày xưa, mấy nước ở đại-lục Á-châu như ta với Tàu, trừ ra những người ở gần sông biển lấy mái chèo chiếc lưới làm sinh-nhai, mới biết nghề bơi lội, còn thì không mấy ai nghĩ đến sự tập bơi tập lặn có lợi ích cho sức khỏe lại phòng khi dạt giang sông gió bất trắc, mình có thể khỏi lo uống nước căng bụng hay làm mồi cho cá.

Cổ-thời, các cụ nhà ta chỉ quen tắm rửa trên châu ao với chiếc gáo dừa, « dù trong dù đục, ao nhà vẫn hơn », ít khi dám ra sông to đầm rộng, vì phụ-huynh cần ngăn trách mắng ngay. Có khi cao-hứng đi tắm sông tắm hồ, bất quá chỉ lội trong mé bờ, nước đến chỗ thắt lưng, và bơi ra xa dợt vài ba sải tay là xa lắm, trong bụng những ngòm-ngọt lo sợ con nam-nam kéo căng, hoặc bị các loài thủy-quái lôi đi. Như thế thì bảo các cụ bơi tài lặn giỏi sao được?

Thành ra bây giờ muốn tìm những chuyện bơi lội giỏi của cổ-nhân thật hiếm; chuyện ấy ở trong sử sách dường như lác-đắc sao mãi. Không chừng cũng có lắm kẻ chuyên-tài, nhưng mà cổ-nhân khinh là tài hèn nghề mạt, không thèm ghi chép cũng nên.

Ngay như Yết-Kiền ở đời Trần nước ta, duy thấy già-sử chép rõ bao nhiêu chiến-công đánh giặc Nguyên và có tài bơi lội tuyệt giỏi, còn ở chính sử chỉ kể Yết Kiêu, Giã-Tượng là hai gia-thần của Hưng-dạo-vương thế thôi.

Tuy vậy, chúng tôi cố tùy theo trí nhớ hẹp hòi, thuật lại một vài chuyện cũ ở phương Đông, đã góp nhặt rải rác trong khi đọc sách.

Đời Xuân-thu nước Tàu, có Cồ-giã-tử, một sông-thần của vua Tề Cảnh-công, vừa có sức khỏe, võ giỏi, lại vừa có tài lội nước, đến nỗi nhà bơi lặn dưới đáy sông cả giờ để đánh

nhau với thường luồng, mà chẳng làm sao.

Hôm ấy, Tề Cảnh-công có việc sang thăm vua nước Tấn, đem Cồ-giã-tử đi theo hầu. Đường đi phải qua Hoàng-hà, một con sông rộng lớn nhất Trung-quốc, thường có ba-dào cuộn cuộn đã nổi tiếng. Thuở xưa, một

người phải qua sông Hoàng, mà vẫn coi như mình tới chỗ thập tử nhất sinh,

chừng nào dễ chán lên bờ bên kia rồi mới vững bụng.

Lúc thầy trò Cảnh-công xuống thuyền ở sông Hoàng-hà, cho cả con ngựa tã-tham cùng sang một lượt, buộc ở bên mạn thuyền. Bình-sinh nhà vua quý báu con ngựa này hơn vàng, vì nó là giống ngựa thiên-lý, cho nên lúc thuyền rời ra khỏi bờ, vua đứng vuốt ve mình ngựa và trông nom tên lính hầu đang cho nó ăn.

Bỗng dưng trời đổ mưa to, sông gió nổi lên ầm ầm, đánh vào chiếc thuyền trông tranh như gần lật úp. Một con thường luồng to tướng, vươn đầu lên khỏi mặt nước, há miệng khổng-lồ và kẻ hằm trên be thuyền, dớp lấy chân con ngựa tã-tham mà lôi tuốt xuống sông rồi lặn đầu mất. Cảnh-công ghê sợ kêu rú lên:

— Con quái-vật bắt mất ngựa quý của ta rồi, còn gì!

Cồ-giã-tử đứng bên, giờ hai cánh tay bắt thịt gân guốc, nhơn sấp vỗ lấy con quái vật, và nói đồng-được:

— Chưa công đừng sợ, tôi xin đi tìm.

Nhà người định nhảy xuống sông giữa lúc ba-dào hùng-dũng thế này, biết bơi lội à? Cảnh-công hỏi:

— Vâng, tôi bắt con quái phải trả lại ngựa ta.

— Cói chừng nó làm thịt tuôn cả nhà người đấy. Thôi, đừng liều mạng vô ích.

Xin chúa công cứ yên tâm.

Tức thời, Cồ-giã-tử cởi áo, một tay cầm gươm, lao mình nhảy xuống trường-giang, khi bơi khi lặn, nhấp nhô chống chọi với những làn sóng dữ tợn, trôi đi đến chín dặm, rồi mất tăm tích, không thấy đầu nữa.

Cảnh-công đứng nhìn chăm chăm, thở dài và nói:

— Thế là Cồ-giã-tử chết rồi.

Một lúc sau, sông lặng gió êm, ai nấy trông thấy một khoảng trường-giang, mặt nước dỏ lòm như máu. Rồi Cồ-giã-tử ở dưới lòng sông dẩu nước trôi lên, bơi về chỗ thuyền Cảnh-công, tay trái kéo đuôi con ngựa đang bơi ngược theo mình, tay phải xách cái đầu con thường luồng, còn máu đầm đìa.

Thì ra Cồ-giã-tử cậy được sức khỏe và tài bơi là hai thứ khi-giới cùng ghê gớm, đã lặn xuống sông, tìm ra con thường luồng giết chết nó mà đoạt ngựa lại.

Câu chuyện ấy đáng tin là thật, không huyền-hoặc như chuyện Tiều-khâu-tổ.

Cũng đời Xuân-thu, Tiều-khâu-tổ là một dũng-sĩ ở Đổng-hải, cởi ngựa đi sang nước Ngô tìm bạn. Lúc qua bến sông Hoài-tân, chàng toan cho ngựa xuống uống nước, người thì bảo khúc sông này có thủy-thần, chớ để ngựa thò mõm uống nước mà thủy-thần bắt mất.

Chàng tự phụ sức khỏe và tài bơi lội dưới nước như đi trên đất bằng, thủy thần nào dám xơi ngựa của mình. Không để con ngựa vừa đề miệng trên mặt sông, thì kêu rít lên, rồi sa xuống nước mất.



Tức thời, Tiều-khâu-tổ cởi trần, cầm gươm nhảy xuống sông đánh nhau với thủy-thần. Tuy thủy-thần làm sông gió nổi đầy hung dữ, nhưng không chế-thắng được chàng. Sau ba ngày đêm, người ở vùng ấy mới thấy chàng nổi lên, bị thần đánh mù hết một mắt, mà con ngựa cũng không lấy lại được.

Kỳ thật, người Sầu ở vùng Ngô Việt, từ xưa vẫn sợ-trường về thủy-chiến, vì phần nhiều tài nghề bơi lội.

Các ngài xem truyện Tam-quốc, hẳn nhớ trận Xích-bích đại-chiến, Chu-Du phá được hơn 80 vạn quân Tào-Tháo ra thế nào? Ấy chỉ nhờ nam quân thiện nghề sông nước, con bắc quân chẳng biết bơi lội là gì, lại đại đột đánh đại mấy vạn chiến thuyền vào một khóm, thành ra lúc Khổng-Minh cho mượn trận gió đông nam, mà Chu-lang đem lửa tới đốt, thì bắc quân cứ ngã xuống nước là chìm lìm mất tăm!

Trên bức tranh thờ Quan-công, ta thấy hai người đứng hầu sau lưng, người đứng bên hữu, cầm thanh-long-đao, mặt đen như sơn mỗ-hồng, ấy là Châu-Xương, sinh-thời cũng giỏi bơi lội đả đờ.

Lúc Bàng-Đức đem quân Tào đến đánh bờ cõi Kinh-châu, lại có khiêu cả quan tài đi theo để quyết tử-chiến, bị Quan-công lập kế, rót nước sông vào ngập lut thành-trị, Bàng-Đức chèo thuyền toan trốn mà trốn không kịp. Châu-Xương chống bè đuổi theo, đánh lật thuyền cho Bàng-Đức ngã xuống nước rồi nhảy theo bắt sống như bển. Vì Bàng-Đức không biết bơi, còn Châu-Xương nhàn ở Kinh-

châu lâu ngày, đã tập bơi lội sành nghề, lại thêm có sức khỏe nữa.

Sẵn dịp nói chuyện Châu-Xương, ta nên nhảy vượt qua hàng nghìn năm mà nhắc đến Quảng-lại Vũ-phu, một viên thiếu-ây Nhật, nổi tiếng trong trận Nhật Nga

chiến tranh hồi 1904-1905.

Lúc ấy chiến-hạm Nga ở trong cửa Lữ-thuận không thờ ra được, vì hải-quân Nhật đem những tàu cũ đến đánh đắm để lấp cửa biển. Một mặt khác, có những người tài bơi, tài lặn, tài bu như Quảng-lại, từ ngoài bể xa bơi lặn vào đến chỗ tàu Nga đắm mà đặt thủy-lò và khoan thùng lặn. Quảng-lại có thể giấu mình dưới nước luôn mấy ngày, chỉ thỉnh thoảng cho vữa đủ hơi lồi mũi thò lên mặt nước để thở giắt lát, rồi lại lặn xuống.

Ta cũng không quên chuyện một người lính đã bơi từ Hà-tiên ra Phú-quốc, tìm vua Gia-Long. Hồi ấy ngài còn là chúa, đang đánh nhau với Tây-sơn ở miền nam, một hôm thất trận, phải vội vàng xuống thuyền chạy ra Phú-quốc tạm trú. Tương truyền có một người lính, quê quán ở Gia-dinh, theo hầu hạ chúa đã lâu, hôm đó thấy trò bôn ba vội vàng, đến nỗi lạc nhau, khi người lính theo dõi

đến bờ bể Hà-tiên, thì chiếc thuyền chứa ngựa đã trương buồm ra khơi lâu rồi. Không ngăn ngại tí nào, anh ta nhảy tùm xuống bể mà bơi, định bơi từ đấy ra

tới Phú-quốc. Vì sinh bình anh ta chuyên nghề bơi lặn, tự tin mình có thể thành công, nếu như bể yên sóng lặng, và lại từ bờ ra đảo, cũng không xa lắm.

Không ngờ bơi ra một quãng xa thì gặp sóng, anh ta phóng mình đi một sải tay thì sóng đánh lui trở lại đến ba sải, thành ra phải chiến đấu với ba đào rất hăng, tuy mình không chịu để chìm, nhưng cũng không sao tiến lên được. Anh trôi nổi lênh đênh ngoài bể như thế, từ tối đến sáng, may gặp một chiếc thuyền đánh cá trông thấy vội lên, và đưa ra Phú-quốc gặp chúa. Cảm lòng tận trung đến nước hy-sinh mao hiểm của một tên thủ-hạ, chúa Nguyễn phải trả hai hàng lệ.

Tiếc cho một việc một người đáng cảm thế ấy, mà tên tuổi mai một chẳng thấy sử-sách nào biên chép, chỉ tương truyền ở trí nhớ của các bậc phụ-lão!

Trước khi chấm hết, tôi muốn kể lại chuyện

cũ Hà-bá lấy vợ, để tỏ ra những kẻ không biết bơi lội nhiều ít, có khi phải chết oan một cách buồn cười ra thế nào.

Đời Chiến-quốc, ở Nghiệp-dô thuộc về nước Ngụy, có thầy trò một mù đồng cốt hợp với bọn kỳ-lão, cường-hào, bày đặt ra việc Hà-bá lấy vợ, một năm kén chọn trong dân-gian một cô gái đẹp để ném xuống sông Chương-hà, thăm mới phù hộ cho khỏi lụt, được mùa.

Trái mấy chục năm bọn ấy toa rập nhau những nhiều dân-chúng hết sức. Nhà có con gái muốn tránh ông rề Hà-bá, phải lo chạy với các cụ hào-trưởng hàng vạn đã đành; đến nhà mất con, cũng phải tốn thêm hàng vạn, gọi là số tiền hồi-môn, bọn gian kia bày vẽ cúng tế ít nhiều, còn thì chia tay nhau. Đấng nào dân cũng chịu hại cả.

Tây-môn Báo đến làm thái-thủ Nghiệp-dô, biết rõ sự thế như vậy, bèn lập mưu trừ hại cho dân.

Vừa gặp đến kỳ đưa một cô con gái cho Hà-bá, Tây-môn Báo mặc triều-phục chỉnh-tề, thân hành ra đứng lại bờ sông để chứng kiến. Ông đòi xem mặt cô dâu mới, chề cô này xấu, vừa gặp đến kỳ đưa một cô con gái cho Hà-bá, Tây-môn Báo mặc triều-phục chỉnh-tề, thân hành ra đứng lại bờ sông để chứng kiến. Ông đòi xem mặt cô dâu mới, chề cô này xấu,

rồi bảo bà đồng xuống thưa với Hà-bá cho khuất vài hôm để kén cô dâu đẹp hơn. Nói rồi sai lính âm ba đồng xuống giữa sông.

Một lúc chờ đợi không thấy bà đồng trở lên, Tây-môn Báo làm bộ nóng ruột, sai ném một câu đệ-tử xuống, bảo đi giục tẩn. Ông đứng vòng tay, ra vẻ cung kính.

Sau đây ba câu đệ-tử xuống sông vẫn chưa thấy gì, ông sai đẩy tới bọn hào lý, hể anh nọ đến anh kia. Mấy ngàn dân-chúng đứng xem, đều lấy làm lạ.

Sau cùng, ông nói với các cụ kỳ lão:

— Bà đồng và bọn hào lý đi xuống thủy-phủ chắc không xong việc, nên mới lâu thế. Giờ ta phải các cụ đi hộ.

Các cụ run sợ, chết khiếp cả người, sụp lạy như tể sư. Bấy giờ Tây-môn Báo mới hạch tội họ và nói với dân-chúng:

— Đồng cốt và hào lý về chuyện đề những nhiều dân, ta đã xuống chúng nó xuống sông

(xem tiếp trang 36)

BOI LỘI CỦA THẾ-GIỚI VÀ BOI LỘI BẮC-KỲ

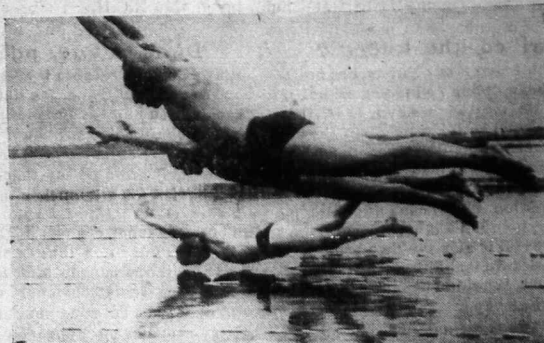
THÀNH TÍCH XA NHAU QUÁ NHIỀU

Một vài con số để làm thí dụ

Từ ngày

Johnny Weismuller đem cái môn bơi crawl ra để tranh đấu và dự thi cuộc bơi nào thắng liền cuộc bơi ấy và trở nên một nhà vô địch về bơi nhanh của hoàn-cầu thì không có một cuộc bơi tự do nào mà các đấu thủ lại không đua đến lối bơi crawl mà nhiệm vụ. Thâm chí đến các cuộc bơi dài gần tám cây số như cuộc bơi *Traversée de Paris*, hàng năm vẫn mở ở Pháp các đấu thủ nam, nữ cũng bơi crawl một mạch từ đầu đến cuối.

Tuy vậy các đấu thủ nổi danh về crawl của thế-giới hầu hết toàn là người Mỹ và người Nhật cả — người hai nước này xưa nay vẫn giỏi về bơi lội. Ở Âu-châu chỉ có Taris, vô địch Pháp và Caik vô địch Hung-gia-lợi là có danh, nhưng hai người này đã giải nghệ rồi. Taris là cựu vô địch hoàn-cầu về môn bơi crawl 400 thước với 4 phút 47 giây 6/10 nhưng trong cuộc chung-kết bơi crawl 400 thước ở Vận-dộng Thế-giới ở Los-Angeles năm 1932 — tuy ai nấy đều đoán Taris sẽ ăn mười mười — mà khi về tới đích, Taris lại ở hờ để danh-thủ Mỹ Buster Crabbe dẫn lên hơn một bàn tay. Còn Caik thì tuy là vô địch Âu-châu về môn bơi bơi crawl 100 thước nhưng Caik không có thành-tích về-vang. Vậy mà trong cuộc chung-kết bơi 100 thước crawl ở Vận-dộng Thế-giới năm 1936 ở Berlin, Caik đã thắng một cách hoàn-toàn bất ngờ các đấu thủ Mỹ Peter Fick, vô địch thế-giới và Arni với Yusa là hai tay vô địch Nhật-bản. Thi ra trong cuộc đua này, Peter Fick và Arni gắng nhau quá và nhất là cảm-động quá nên để



Ảnh Photo.

NGƯỜI VÀ NƯỚC
Mấy đấu thủ vừa nhẩy xuống nước trong một cuộc thi bơi nhanh trong tựa như chìm vờn một nước vậy

cho Caik cố gắng về đích đầu tiên. Sau cuộc bơi này — dài chỉ có gần một phút — Caik lên cần lại thấy thiếu mất bốn hai cân tây thịt.

Những thành tích của các danh-thủ bơi lội thế-giới ấy nếu đem so sánh với các thành-tích của các danh-thủ Bắc kỳ — chúng tôi không nhớ

rõ thành-tích của anh em bơi lội Đồng-Nai ra sao? nhưng có hơn kém nhau cũng chẳng bao nhiêu — thì thật là xa cách nhau nhiều quá.

Lẽ ra tôi không muốn nêu lên sự so-sánh ấy ở đây làm gì — nhưng hiềm vì ở đây, có nhiều lần sau những cuộc bơi lội của các danh-thủ Bắc kỳ, có người đã thốt ra câu:

— Những thành-tích bơi lội của dân Việt-nam không kém thành-tích của các danh-thủ bơi lội thế-giới bao nhiêu...

Vậy thì ta cũng nên xem sự «kém không bao nhiêu» ấy là thế nào?

Căn cứ vào các thành-tích của cuộc thi bơi vô địch Bắc kỳ năm 1940 vừa qua, các bạn sẽ nhận ra rằng về môn bơi lội, dân Việt-nam ta không thể so-sánh với dân các nước giỏi bơi lội được.

Trước hết ta nên nói đến cuộc bơi crawl 100 thước. Kỳ vô địch Bắc kỳ năm 1940, Campaña bơi mất 1 phút 9 giây (không kể 2 giây bị phạt). Đầu thế-giới nhất của người Nam là trước bơi ở Saigon có lần chỉ mất có 1 phút 6 giây. Cũng trong một cuộc bơi này Caik ở Los-Angeles bơi mất có 57 giây 5/10 và kỷ-lục thế-giới của Peter Fick là 56 giây 6/10, như thế thì trước và Campaña (xem tiếp trang 12)

BIẾT BƠI

trong ba tiếng đồng hồ

của TRỊNH-MY huấn luyện viên N.C.H.

Học bơi có khó không?

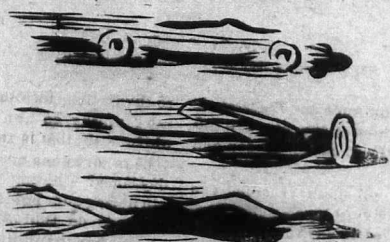
— Tôi muốn biết bơi làm? Nhưng học bơi có khó không? Có lần không? Nhiều người hỏi tôi như vậy. Hỏi tôi một cách khao khát, thêm muốn. Những vẻ mặt ấy tôi càng nhận thấy rõ khi những người chưa biết bơi đứng ngắm một người đang bơi nhào, vùng vẫy dưới làn nước trong xanh. Thực vậy! Tại sao người ta cũng một cô-thể như mình, từ-chỉ cũng như mình mà sao xuống nước, họ nổi mà mình thì chìm lỉm? Không những bơi lội là môn thể thao hoàn-toàn, biết bơi còn có sự hữu ích khi phải đi sông đi biển. Người nào biết bơi tức là người đó đã tự bảo-hiểm cho mình vậy.

Những người không biết bơi nên theo phương pháp dưới đây vì học bơi không khó như lái xe hơi, đi thuyền buồm v.v... Trái lại rất dễ.

Bước đầu xuống nước

Không cần phải nhiều nước lắm mới học bơi được và cũng đừng cần thận trọng lắm sức nặng nhẹ của nước. Tôi đã thấy nhiều người chỉ sợ vạ nghĩ ra để học bơi vì nước bề nhẹ.

Đã đành là người đó học bơi vì nước bề nhẹ. Một đứa trẻ có thể học bơi trong bồn tắm và người lớn trong một chỗ vài thước nước được. Người học bơi chỉ nên đứng ngập nước ngang thắt lưng và phải nhớ rằng những bắp thịt gân guốc của mình không có quyền hành gì với nước. Dưới nước, chỉ cần có sự mềm dẻo: Đó là cách tránh sự chuột rút (cramp) do lạnh, đứng lâu làm láy sao người đàn bà lười học bơi chóng hơn người đàn ông vì cơ-thể người đàn bà vốn mềm mại rất thích hợp với nước.



Cách tìm sức nhanh của người bơi crawl theo phương pháp khoa học

Đừng rút rè, ngần ngại

Hãy để một người chia tay đỡ nơi bụng, người học bơi nằm sấp thẳng, tay duỗi dài ra trước, chân đạp đều như vậy từng lát một. Cách này là làm cho người nổi vì với người học bơi bộ phận nặng nhất hay chìm là đôi chân. Mặt cần phải úp sấp xuống nước để lấy thăng bằng, nếu đã ngửa mặt lên với thì đôi chân thế tất không thể nổi được vì nặng. Như thế người học bơi trước khi lặn mặt xuống cần phải hít gài hơi, những hơi này ở dưới nước thường lâu lăm là được 30 giây, và thở ra bằng lỗ mũi. Lúc nào hết hơi, có thể ngừng tập đập chân nghỉ để lấy hơi khác.

Đó người học bơi cũng phải biết cách đỡ. Sờ bàn tay nặng nhẹ nơi bụng nếu người học bơi đập không đều chân hoặc vì yếu, mình sẽ chìm xuống, sẽ nâng đỡ lên, hoặc trái lại, người học bơi nổi người rồi, bàn tay đỡ sẽ đóng vai phòng hộ, chỉ giúp đỡ người học bơi một muốn nghỉ. Ở những bề bơi các nước, người học bơi được vòng giây mắc ngang nơi bụng, chỉ để lúc nào chìm và tay nào chìm và tay nào nổi người cũng vậy.

Khi đã nổi người

Khi đã nổi người nghĩa là khi đã không cần người đỡ mới bắt đầu tập đến tay. Với người học bơi lúc đầu, sự quạt mạnh xáo dưới nước bằng tay thành vòng bán nguyệt chưa phải là điều cần-thiết vì rất chóng mệt rất hại sức. Chỉ cần điều-động hai tay tuần-lự với ra xa xuống xấp nước độ 30 phân là đủ. Tay và chân lúc này phải đập và mạnh đều nhau nếu không tất một bộ phận sẽ chìm vì mất thăng bằng. Tôi đã nghiệm nhiều lần ở người mới học bơi thường thấy vậy. Có người đập nổi cuồn thì đầu và tay chìm lỉm. Có người nổi đầu và tay nhưng lại

mất lăm đôi chân. Sự cần nhập (combination) lúc này là cần-thiết. Cứ động sao cho hai tay và hai chân ăn khớp có mạch-lạc. Tôi không quên thêm ở đây người học bơi cần phải kiên-nhẫn, phải tinh trí đừng thấy một bộ phận chìm đã vội hoảng-hốt ngừng tập ngồi đầu lên. Vì dụ như chìm cả đầu và hai tay dù sâu xuống 30 phân tay (chỉ trừ khi hết hơi) cứ kiên trì mà đập đều tay tức khắc sẽ nổi lên dần dần.

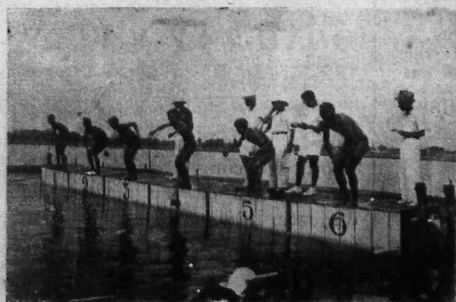
Sự thở trong khi bơi

Theo phương-pháp tôi kể trên đây thì người học bơi đã có thể bơi được vài thước trong không đầy 2 tiếng đồng hồ. Nhưng khi đã bơi được rồi, người học bơi tất nhiên gặp sự khó khăn là sự thở trong khi bơi. Thực vậy, chúng ta nhận thấy một hơi được 4, 5 thước lại dừng lại để lấy hơi khác. Thế thì còn thì tài với anh em sao được?

Vậy lúc này cần phải tập thở. Để có thể vừa bơi vừa thở là không phải ngừng mất thì giờ. Người học bơi phải nên nhớ điều này: cách thở ở trên bờ trái hẳn với cách thở ở dưới nước. Ở trên bờ thì hít khí giới bằng mũi và thở bằng mồm, nhưng ở dưới nước thì lại hít khí giới bằng mồm mà thở ra bằng mũi. Cách thở trái ngược này tránh cho người bơi khỏi sặc nước. Người học bơi hít hơi giải nằm sấp xuống bơi chừng vài thước thì hết hơi, lúc đó thuận bên trái hay phải ngoảnh mặt nghiêng lên mặt nước miệng hóp khi trời rất nhanh rồi lại ngập ngay mặt xuống nước mà bơi luôn cho khỏi chìm vì cử-động ngắt quãng. Tôi khuyên: lúc nào muốn

TRÊN HỒ BƠI TRƯỞNG-ĐẮC-DU

Mấy đứa trẻ sẵn sàng đợi lệnh để thi bơi



Ảnh photo



Những danh thủ bơi lội của hội N. C. H.

Ảnh photo

thở nếu thuận nghiêng về bên trái cũng tốt vì tim đỡ bị ép nặng, nên đánh mạnh tay phải cho đủ sức giữ thăng bằng trong khi miệng hóp khi trời. Nhiều người hẳn khoản tôi tới thở ra dưới nước tránh sao khỏi sặc được. Không, những người đó chưa quen đủ thôi. Cứ thở ra từ từ bằng lỗ mũi, hãy thử thì nghiệm úp mặt vào một chậu nước sẽ không thấy khó khăn gì. Hoặc người học bơi vì chưa quen thở dưới nước có thể ngâm hơi chờ lúc nghiêng mặt lên trên mặt nước sẽ nhả ra và hóp nhanh khi trời khác.

Lúc bơi và thở đã điều hoà, người học bơi không nên nhắm mắt và mím miệng. Còn phải biết phương hướng và cho thở thật quanh miệng và có được nhẹ nhõm.

Người học bơi lúc đầu thường hay bị nóng rực đầu do sự thở bị bó buộc một lát sẽ tan ngay. Tai ú do ở nước lọt vào, lúc len gỏi nên lực mạnh đầu nghiêng đi nghiêng lại sẽ khó. Và có bệnh khó khăn do sự khát nước. Uống một cốc nước chè nóng có đường sẽ thấy khoan khoái. Vì đường là chất lấy lại sức rất chóng.

Phương-pháp của tôi kể trên là phương pháp riêng thích-hợp cho cách học bơi của người mình.

Bạn đọc nào chưa biết bơi có thể yên tâm thời lời chỉ dẫn mà không ngại ngần giữa sẽ sung sướng thấy 3 giờ trước, làn nước là bí mật, là thù địch thì 3 giờ sau, làn nước là bạn thân mến rung rinh dưới sóng như mỉm cười chào đón.

TRỊNH-MY

Thành tích xa nhau quá nhiều

kém từ 9 đến 12 giây. Nghĩa là nếu cùng bơi đồng hàng thì khi Fich và Csik về tới đích rồi mà Truốc và Campang còn cách đích ít nhất cũng từ 13 đến 16 thước.

Về môn bơi 400 thước crawl thì ngày 27-10-40 Lê-Xuân bơi mất 6 phút 21 giây 4/10 và Médca vô-dịch thế-giới bơi mất 4 phút 38 giây 4/10 nghĩa là nếu cùng bơi thì khi Médca về tới đích Lê-Xuân mới bơi được 300 thước mà thôi.

Về môn bơi 200 thước brasse, Lê-văn-Riệp ngày 13-10-40 bơi mất 3 phút 23 giây 4/5 còn Hamuro Nhật bơi mất có 2 phút 42 giây 5/10 và kỹ-lục, thế-giới là 2 phút 37 giây 6/10 của Kasley ở Mỹ. Riệp kém hẳn Hamuro 41 giây hay xấp xỉ 41 thước.

Về bơi ngựa 100 thước, ngày 13-10-40 Phúc A bơi mất 1 phút 36 giây còn Kiefer, Mỹ bơi trung bình mất có 1 phút 5 giây. Phúc kém Kiefer 31 giây hay 32 thước.

Sau hết đến cuộc bơi dài 1500 thước đã làm nổi danh Mũn, Sáu và Liên, Cầm thì từ năm 1927 Ann Borg giữ kỷ-lục với 19 phút 7 giây 2/10 và đến năm mới rồi mới bị một danh-thủ Nhật phá được. Trong khi ấy Mũn — vô-dịch Bắc-kỳ — bơi 1500 thước mất 25 phút 25 giây 4/5 nghĩa là trong một cuộc thi với các danh-thủ thế-giới Mũn sẽ về đích sau 6 phút 18 giây hay 7 vòng bơi 50 thước.

Những con số so sánh tôi vừa nói trên đây kể ra thì thật là chua cay, nhưng xin các bạn đừng nghĩ rằng tôi nêu ra như thế là để phỉ-báng sự thua kém của các danh-thủ bơi lội Việt-nam. Vì tất cả các bạn đã hiểu rằng đây là một dân thể-thao thì sự được thua, hơn kém không đáng kể mà chỉ có sự gắng sức giành đua, sự gắng sức trau dồi nghệ-thuật mới là đáng quý mà thôi.

Và để kết luận bài này tôi xin chúc các bạn bơi lội Việt-nam một ngày kia sẽ lần lần phá tan các kỷ-lục kể trên.

TÙNG-HIỆP

Cuộc thi cầu dơi

Một cuộc thi cầu dơi long trọng lấy cầu dơi để ở cửa biển THUỐC LÃO ĐÔNG LÍNH đầu phố cửa Nam gần thường đặc biệt một cái diều sù thượng cổ, ba bánh thuốc lá ngon thượng hạng. Xin các bạn làng văn gửi cầu dơi đến hiệu thuốc lá Đông - Lính số 236 cuối hàng Bông, đầu phố cửa Nam

ĐÃ CÓ BẢN:

Chiếc lư đồng mắt cua

của

NGUYỄN-TUÂN

Một chuyện giải về tâm sự của một hạng thanh niên truy lạc muốn làm lại cuộc đời Sách đây 180 trang giá 0\$65. Mua một cuốn gửi thêm 0\$20 cước đảm bảo chứ không bán lén hóa giao ngân

HÀN-THUYỀN

Giám đốc: Nguyễn-xuân-Tái

71 Tiên Tsin — HÀ NỘI

Một bậc thánh nhân cũng phải lâu ngày mới nên được thánh nhân. Một tác phẩm cũng phải lâu ngày mới thành được tác phẩm. Một nhà thuốc có được tin nhiệm hay không cũng phải lâu ngày mới rõ được

ĐÔNG-TÂY Y-VIỆN

192, Hàng Bông Lờ — Hanoi

chuyên trị đủ mọi bệnh người nhớn, trẻ con, nhất là bệnh phong tình đã lâu ngày và đã được tin nhiệm của quốc dân

CÓ ĐẠI-LÝ KHẮP BA KỲ, LẠO VÀ CAO MỀN

Vài lời khuyên tặng chị em bạn gái muốn chống biết bơi giỏi



Thời buổi các cô thu hình trong những chiếc « may-ô » dài thườn thượt che kín hết các bộ phận — hầu hết kém nở nang — của các cô thiếu-nữ cỡ thời đã qua rồi! Thiếu nữ 1941 bây giờ đua nhau đi tắm biển và bơi lội. Nói cho đúng ra thì vẫn còn nhiều cô ghét bơi lội — vì sợ nước hay sợ địa chẳng? — mà chỉ thích đi lại trên bãi biển trong những màu áo đẹp. Nếu có người hỏi thì các cô sẽ trả lời thế này:

— Chịu thôi xuống nước sâu sợ lắm! Tập bơi khó quá! Không, không, thưa các cô bơi lội đâu có khổ như các cô tưởng tượng! Nhà dạy bơi lội có tiếng của Pháp là Paul Vasseur đã nói:

— « Tất cả mọi người đều có thể bơi giỏi mà thân thể không phải co-quắp lại hay bị mệt quá nhiều. Không có gì vui vẻ bằng sự bơi lội, vũng vầy trong một làn nước trong xanh! »

Q

Theo lẽ ấy ta có thể nói được rằng: Người nào cũng phải biết bơi để phòng khi cứu kẻ chết đuối hay là để tự thoát thân trong những trường hợp hiểm nghèo khi mình ngã xuống nước.

Và chúng tôi xin mạn phép các bà, các cô muốn chống bơi lội giỏi vài lời khuyên này:

— Muốn tập bơi nên bơi sải (brasse). Đừng ham bơi crawl tuy có đẹp, có nhanh nhưng rất khó tập. Nên học môn bơi ích lợi hơn là môn bơi đẹp để định « vầy » với mọi người!

— Bơi brasse đừng nên nâng cổ cao quá và đừng cứng cổ quá, như thế chóng mệt và thở đã khó mà bơi không được xa.

— Dù tập bơi ở đâu cũng vậy, bạn phải tập mở mắt nhìn dưới nước. Có nhìn được thì bơi mới bạo, bạn sẽ không sợ nước nữa!

— Khi bơi phải ấn ngập đầu mình xuống nước và phải tập thở ra dưới nước — tuy không cần thở ra hết sức. Khi nào đầu nhô lên khỏi mặt nước thì hãy hít hơi vào.

— Muốn bạn mình dạy nước thì nên tập lộn dưới nước. Vực đầu xuống nước trước rồi quay mình theo luôn.

— Quen rồi thì lộn ngựa ra đằng sau. Trước khi lộn phải hít hơi vào thật nhiều cho đầu lộn dưới chân, hai tay giang thẳng ra.

Một cách hay nữa: tập lặn mình dưới nước. Đầu tiên bạn nằm ngửa trên mặt nước, vung tay phải sang phía tay trái, mình bạn sẽ theo đà lặn đi, bạn cứ thế lặn đi vài vòng.

— Không nên sợ lặn thật lâu dưới nước. Có hết sức lặn lâu và đừng nhòai ngay lên mặt nước. Vừa lặn vừa bơi. Khi nào

(Xem tiếp trang 37)



Một trận thủy chiến về vang
trong lịch sử²

HAY LÀ

Bởi Gấm Quốc

của LÊ-HÙNG-PHONG — Tranh vẽ của MẠNH QUỲNH

Yết-Kiên đục đày thuyền định dìm chết tướng giặc Mông - Cồ

Một đêm về cuối tháng. Trời không trăng không sao. Đêm đen như mực, dày đặc và bí mật, nhất là về mạn bờ sông Bạch-Đằng. Người ta không nhận thấy những bụi lau sậy mọc um tùm ven sông nữa. Trời đất như liền nhau hợp thành một khối mênh mông, đen tối. Muốn vật, cả đến đàn dê tằm ấy cũng lặng im, như cũng ngủ gục ngủ say sưa cùng Tạo-Hóa. Một đêm tối và tịch-mịch hoàn-toàn.

Thình lình có tiếng nước động, phảng phất nhẹ nhàng như tiếng cá dớp môi, hay như tiếng gió lướt qua mặt sóng. Chẳng ai chú ý.

Nhưng lát sau, xa xa giữa dòng sông, trong cái đêm đen đen, có tiếng si-sổ la-lối.

Rồi một vầng sao mọc lên là là mặt nước. Không, đó là muôn ngàn ngọn đèn cùng thấp trên các chiến thuyền quân Nguyên. Vì cái đám đèn đen giữa sông chính là đội chiến thuyền của quân Nguyên, do đại-tướng Ô-mã-Nhị điều khiển.

Chẳng ai hiểu có chuyện gì trong đội chiến thuyền, tuy tiếng la-lối mỗi lúc một mau, một gấp, một rõ rệt. Nhưng nhờ ánh sáng của trăm ngàn ngọn đèn đuốc thấp sáng trung. Người ta nhận thấy một chiếc thuyền lớn, có lẽ lớn nhất trong đoàn chiến thuyền, trông-trình nghiêm về một phía như muốn đỗ lại, làm nước sông nổi sóng vỗ y-nắm vào mạn thuyền, tuy trời vẫn không có gió. Hầu hết chiến thuyền đều rời rạc thành một dãy dài đều xô dấn vào một chiếc thuyền lớn đó, và cố chống đỡ cho nó khỏi nghiêng chìm.

Người ta nghe thấy tiếng nước từ trên thuyền đổ xuống sông. Trong khi ấy thì mấy chiếc chiến thuyền nhỏ, di nhanh như bay, chạy tìm khắp các ngả, như tuần tiễu như tìm tòi.

Đột nhiên lại có tiếng la-lối. Và tại một chiếc chiến thuyền lớn nữa tranh nghiêng sắp đắm.

Một đoàn chiến thuyền khác xúm lại. Rồi lại có tiếng đổ nước xuống sông. Lần này người ta nhận thấy một người vạm vỡ to béo oai-phong bề-vệ đi giữa hai tên quân hầu bước từ chiếc thuyền-trình sang chiến thuyền khác. Rồi người ta thấy quân giặc bước những tấm lưới sắt không lỗ xuống sông bao quanh đội chiến thuyền lúc này kéo về tụ họp đổ một chỗ, thành hình vuông hay chữ nhật.

Cần thận như vậy, nhưng từ đó đến sáng, quân Nguyên vẫn nơm nớp lo sợ, hầu chợp mắt đi là lại giật mình, tưởng như có tai nạn gì sắp bắt thình lình xảy tới.

Nhưng từ đó đến sáng, không xảy ra tai nạn gì cho đoàn chiến thuyền...

Ngày hôm sau.

Một tin lan khắp quân đội của Hưng-Đạo Vương Trần Quốc-Tuân: Đêm qua lực-sĩ Yết-Kiên say hết sức được Ô-mã-Nhị. Hai lần đục thuyền sắp đắm, Ô-mã-Nhị đều được các hộ-tướng cứu thoát. Quân sĩ thấy đều hơn hờ vui mừng tưởng như sắp ca khúc khải hoàn về kinh báo tếp.

Trong đại bản doanh Nguyên-soái, Giã-Tượng và Hằng-Thường, Tào-Bân, mấy gia-tướng của Hưng-Đạo đại-vương đặt tiệc «tây-trần» mừng bạn đồng-sự.

— Xin chúc quan Bác tối nay thanh-công!

Yết-Kiên khiếm-tiến mấy lần, sau chầu hơi men chếch-choáng, không ngăn nổi khí hùng, đứng-sĩ hiên ngang hát vài câu bực:

— Bệ xin vâng lệnh tam vị ngô-huynh tối nay quyết đi một chuyến nữa, còn thành hay bại là nhờ Trời. Mưa sự tại nhân, thành sự tại thiên!

Tiệc tàn, trời vừa tối.

Bạn quân áo đen nấp lấy người, Yết-Kiên từ biệt bạn bè lên đi, sau khi dặn dò họ đừng cho Đại-vương biết chuyện. Vì buổi sáng hôm

ấy, sau khi ủy-lạo ngợi khen, Hưng-đạo Đại-vương đã khuyển can Yết-Kiên không nên làm liều như vậy nữa.

Đến khuya Yết-Kiên trở về, áo quần ướt lút-thướt. Bạn bè đón hỏi, đứng sĩ uể-oải trả lời:

— Rồi hú vía! Suýt nữa thì bị gặc Thát-bát làm cả.

Đêm ấy, quen như đêm trước, Yết-Kiên chẳng hề phòng bị. Đồng-sĩ lại định đánh một nước bài cao hơn đêm trước. Không ngờ thùng thuyền nữa, đồng-sĩ định bỏ thuyền của tướng gặc họ Ô, và xông vào bắt sống cấp nhẩy xuống nước.

Dũng-sĩ vừa ở đây nước nhẩy lên thuyền, thì quân giặc biết ngay xô lại. Vì đêm sau chúng canh phòng rất nghiêm. Dũng-sĩ bắt đắc dĩ phải nhẩy xuống sông. Quân giặc thả lưới sắt vây quanh đội chiến thuyền, rồi kẻ giáo, người thương chọc xuống nước đâm lia đâm lĩa khắp các phía. Thấy lưới sắt bao quanh, dũng-sĩ chỉ cười thầm. Vì lưới sắt buồng xuống có thâu dây sông đây? Dũng-sĩ không trốn chạy, cứ ngồi xồm ngay phía dưới chiếc thuyền Soái của quân Nguyên. Một ngọn trường thương tạo xuống sát cạnh sườn, đồng-sĩ thò tay bắt lấy, kéo một cái thật mạnh, một tên lính Nguyên ngã xuống theo, đánh «ùm» một tiếng. Tên lính này cũng là một thủy-thủ có tài. Hai người liền quần thảo với nhau, một trận kịch liệt ở đây sông đen tối. Kết cục quân giặc Nguyên bị bỏ mạng ở lòng sông. Đoàn Yết-Kiên cứ ngồi lặng im ở đây nước đến một trống canh, đợi cho quân Nguyên lặng yên dần đi, mới lội vào bờ.

Trở lại hai đêm liền, Yết-Kiên đều không đạt được mục đích. Nhưng từ đó trở đi, thủy-dội quân Nguyên tự nhiên phật lo sợ, luôn luôn đề phòng, tưởng như mỗi ngày lúc nào cũng ở liền cạnh nách.

Chúng ngờ người đi thuyền là một vị Thần-nhân, không tin rằng trong quân đội nước Nam lại có một thủy-thủ có tài thần dũng đến như thế.

Và bắt đầu từ đó, quân Nguyên đã nảy ra ý định kéo thủy-dội lui về...

Trần thủy-chiến về vang trong lịch-sử Việt-Nam

Hôm thứ ba, Nửa lun tinh đưa in về đại-bản doanh: thủy-dội quân Nguyên cả nhà ẽ rút lui.

Hưng-đạo-vương tiếp báo nói mặt vẫn nghiêm ngời thần nhên, Đại-vương chỉ kiế gặt cầu, rồi vẩy tay ra hiệu cho thám-mã lui ra. Sau đó có cuộc hội nghị cơ-mật trong đại-bản doanh. Các tướng tá, các nhân viên bộ tham mưu đều đến nghe lệnh.

Thế rồi, tang tăng sáng hôm sau, đoàn chiến thuyền của quân Nguyên đang thuận dòng kéo xuôi, thì thình lình có tiếng trống, tiếng thanh-la, tù và vang dậy phía sau. Tiếng la-hô mỗi chỗ một gập một rõ một gấp. Đoàn la hiệu một loạt chạy-quan nhà Trần đuổi theo, quân Nguyên đều giật mình kinh sợ.

Thấy là có thù cũ « Nguyên » pháp phôi, đề-dục Nguyên Ô-mã-Nhị và phó đề-dốc Phan-Tiếp, bẻ tang đó chỉ là một tiểu đội chiến thuyền của một tiểu vương nhà Trần, thì tỏ ý khinh thường không thèm cự địch.

Nhưng đoàn chiến thuyền của Nguyên-Khoái nhẹ nhàng tiến đến như gió, và đánh đắm luôn được vài chiếc kinh thuyền tuần phòng của quân Nguyên ở hậu lập. Vai chực thủy-thủ Mông-tô bỏ mạng theo.

Khi tức làm động cả tộc lớn, Ô-mã-Nhị ra lệnh cho toàn đội chiến thuyền quay mũi trở lại, nhất quyết trừ diệt thủy-dội của tướng họ Nguyên mới nghe.

Thấy khi thế của quân Nguyên mạnh hơn vũ-bào, Nguyên-Khoái liền vẫy kiem ra hiệu cho chiến thuyền rút lui. Đoàn chiến thuyền Nguyên vỗ sóng đuổi theo rất gấp. Nhưng chiến thuyền của ta nhỏ và nhẹ hơn chạy rất mau. Một bên miết chạy, một bên miết đuổi, quang cảnh giống quang cảnh một cuộc đua thuyền vĩ đại, huyền ảo, ác liệt trên mặt sóng sông nổi mênh mông.

Hai bên luôn luôn cách nhau chừng vài ba trượng. Mãi tới nửa buổi, thình lình đoàn chiến thuyền của Nguyên-Khoái dừng lại và quay



ngang ra dàn thành thế trận, một cách mau lẹ tấp nập. Thủy đội của Ô-mã-Nhĩ kéo tới. Hai ước lực giao phong. Ông gươm giao chạm vào nhau soang soảng, tiếng rống tiếng thanh la thúc dục đồ hồi, tiếng nước vỗ mạn thuyền người ngã tùm xuống sông, hàng ấy thứ tiếng làm cho trận thủy chiến càng thêm ác liệt. Quân ta ít hơn nhưng nhanh hơn, mỗi khi xoay thế trận, khiến quân Nguyên đông-đắc, ã-ạt, luống-cuống, không trở kịp tay.

Hai bên đã hiện nhiều thủy-bình cho thần Hà-Bá, nhưng cuộc chiến vẫn không vì vậy mà kém hùng dũng, kém hăng hái.

Giữa lúc ấy thì xa xa có tiếng reo-hò vang trời, nhiều lúc làm át cả tiếng trống trận. Tiếng reo-hò mỗi lúc một gần.

« Không phải xong giặc Nguyên, thế không về đến sông này nữa »

Nhận thấy tiếng quân ta nhắc lời thế của Nguyên-soái đại-vương, quân bản bộ của Nguyên-Khoái càng thêm hăng hái, bết là viện-binh đã kéo tới phía sau.

Quả nhiên, chỉ vừa đập bả giặc, là có « Soái » đã phấp-phới bay tung trước gió: một đại đội chiến-thuyền đã kéo tới hợp với tiểu đội của Nguyên-tiền-phong.

Ô-mã-Nhĩ, Phàn-Tiếp bấy giờ mới giật mình. Giao chiến với một tiểu đội còn chưa nắm được phần thắng, nữa là cự địch với đại đội thủy-quân của Hưng-Đạo-Vương?

Và chẳng, chuyện này cốt rút chiến-thuyền về Tàu, chứ có cốt đánh đâu? Quân Nguyên vì thiếu lương-thực và chết về bệnh thờ-khí nhiều quá, nên chủ-soái là Thái-tử Thoát-Hỗn theo tới các tướng tham-mưu, ra lệnh cho Ô-mã-Nhĩ, Phàn-Tiếp rút thủy-quân về. Quân-sĩ nghĩ đến chuyện về hơn nghĩ đến chuyện đánh. Hiện bết quân lính nên tức thấy đại đội chiến-thuyền của Hưng-Đạo-Vương. Ô-mã-Nhĩ đã loan ra lệnh thu quân. Nhưng không kịp, quân Trần đã nhanh như gió bão vậy và xung-sát, khi thế mạnh như sấm sét. Bất đắc dĩ quân Nguyên

phải liều chết cự địch.

Một cuộc đại chiến diễn ra trên mặt sông, lần này hai bên không chênh lệch nhau quá về quân-lực quân-số như trước, và bằng hái hơn nhiều.

Sau mấy hồi-hiệp, quân Nguyên núng thế, liền phá lấy một huyết-lò, quay chiến-thuyền tháo lui.

Giữa lúc ấy, đạo chiến-thuyền củ Ngự-doanh, do Hoàng-thượng (Trần-nhân-Tôn) thân đứng chỉ huy ầm ầm kéo tới. Ba đội thủy-quân hợp một rẽ sông đuổi theo thủy-quân của Ô-mã-Nhĩ.

Lúc này trời đã ngã chiều. Nước triều bắt đầu rút xuống. Chiến-thuyền Nguyên đang chạy, bỗng lần lượt chiếc đồ ngã, chiếc đồ nghiêng, chiếc chìm chiếc vỡ. Quân ta đuổi càng gấp, đoàn chiến-thuyền Nguyên nghiêng dắm càng mau, tưởng chừng như bị lổ, « chúng » đập đầu tự-tử.

Quân ta thừa thế đánh rất hăng. Quân Nguyên chết trận và chết chìm không biết bao nhiêu mà kể. Máu nhuộm đỏ cả một khúc sông.

Rút cục Ô-mã-Nhĩ, Phàn-Tiếp, cùng tướng-tá và ngót ngàn quân Nguyên bị quân Trần bắt làm tù binh.

Trận này đánh vào tháng ba năm Mậu-Ấ (1288). Quân ta lấy được hơn 400 chiến-thuyền của Nguyên. Sở dĩ thủy-quân Nguyên đại-bại là vì mắc-mưu của Hưng-Đạo-Vương. Vương sai đóng cọc ngăn khắp dòng sông. Đội nước thủy-triêu dưng, khiến chiến-cho quân Nguyên đuối vượt qua nơi dòng cọc, rồi chờ khi nước triều rút, quay lại phản-công. Chiến-thuyền Nguyên lui gặp vướng phải cọc đóng ở dòng sông, không đánh, tự-nhiên tan vỡ.

Thật là một trận thủy-thuyền về-vang có một trong lịch-sử Việt-nam. Vì Mông-cô bấy giờ là một dân-tộc mạnh nhất hoàn-cầu, chinh-phục được trên bốn mươi nước lớn nhỏ châu Âu và châu Á.

LÊ-HÙNG-PHONG

LƯU TRỀ Ầ-RẬP TÀI
LẠN TUYỆT TRẦN

ĐUÔI BẮT TIỀN BẠC DƯỚI B

« Mũi-né ở Pha-nhiết có thể gọi là kinh-đô chài lưới và làm nước mắm của nước Nam ta », có người nói thế, tôi tưởng không sai đâu.

Vì ở Mũi-né số người chuyên nghiệp đánh cá đông bằng mấy các nơi khác, và kỹ-nghệ làm nước mắm thịnh nhất trong nước, Phú-quốc Vạn-yên không thể bì kịp.

Chiều chiều ta đứng trên bờ biển, sức nhìn của con mắt phóng đi hết tầm, thấy những thuyền đánh cá trở về đầy đặc như đám lá tre rụng có gió thổi tạt trên mặt ao, và phơi-phới như muôn ngàn chiến-sĩ từ mặt trận khải hoàn, trên lưng mang nặng những chiến-vật thắng lợi.

Tôi sinh lòng tiền-mộ đồng nào, ước gì được theo các ngư-ông ra ngoài bể khơi, xem họ đánh cá một chuyến.

Ngày đêm hôm ấy, lúc trông canh ba, anh Mich-son chạy lại nhà trọ đánh thức tôi một cách học-tức, tàn nhẫn, làm như có lửa đã phát cháy ở tầng dưới:

— Con khỉ, dậy đi! Dậy mau lên để đi... mới kịp!

— Đi đâu? Tôi mới mới ngủ

vàng dậy.

— Ra ngoài bể xem họ thả lưới, theo sở-ước bạn chiều, chứ còn đi đâu. Tôi đã khấn cầu với thuyền chủ hương Rít-hạ cho hai đứa mình đi theo.

— Ô, sung sướng nhỉ! Thế thì ta đi.

Nhanh như cái cắt, tôi nhảy lại chiếc ghế vát quần áo — cố nhiên là ăn-phục-quai lấy mặc với mặc-vang được nửa chừng thấy Mich-son bỗng phá cười sảng sặc, cặp mắt nhìn tôi một cách khinh khỉnh rất khả-ố:

— Thưa tén-sinh, giữa bể không mớ hội chợ, mà Thủy-tể Long-vương cũng chẳng cần kén khách đông-sang, vậy tiên-sinh thẳng bô ăn-phục vào để đi với ai không biết. A quên, dưới bể có những nàng Sirenés mình người đuôi cá

nhỉ. Ý chừng tiên sinh muốn cho các cô đó thấy mình « râu mày nhẵn nhụi, áo quần bảnh bao ». Nhưng mà, tôi xin khuyên tiên sinh mặc giũn tiện như tôi đây này...

— Mich-son mặc áo tích-có và quần đùi. Anh ta nói tiếp:

— Lột bộ cánh ra đi, cứ đánh bộ quần áo vải cộc là xong. Mau lên, kéo thuyền họ đợi mình. Thuyền chúng tôi ra đến chỗ thả lưới, trời hãy còn tối, thế là vừa đủ thời-giờ cho bạn chài thời com ăn xong thì bừng sáng, bắt ta vào công việc.

Mỗi thuyền neo gần một cánh tre người ta thả dợt dưới nước. Cảnh tre ấy và đánh dấu chỗ có nhiều cá, vừa làm đích để thả lưới. Thuyền nào có riêng hải-phận ấy, đêm lấy trăng sêu, ngày lấy ngon nơi làm vị uoi hướng đi về làm ăn, không hề có sự tranh dành nhau.

Cơm xong, các bạn chài làm việc thả lưới. Khu vực thả lưới khá rộng. Ai nấy bình thê vạm vỡ, bắp thịt rắn lén, nước da đen nhảnh vì nạt, rồi đã quét bao nhiêu lớp sơn ánh nắng cho họ. Chúng tôi đứng xem họ làm việc mà thêm.

Bỗng nghe có tiếng người nói to:

— Ông ơi! xin ông đi xa xa, kéo vương lưới đấy.

— Rồi thấy phía xa, cách thuyền chúng tôi độ 50

thước, có một vôi nước từ dưới bể phun lên. Thì ra họ trông thấy con cá ông-vôi lảng vảng đến gần, sợ ông làm rách lưới, cho nên phải xin ông đi đang ra ngoài. Họ nói ông nghe hiểu, tách đi đường khác, và phun vôi nước lên báo hiệu cho người biết rằng mình đã đi rồi, cứ việc thả lưới, đừng ngại.

Theo họ, nhiều lúc cá ông-hơi vọt từ phía, để dồn cá vào lưới giùm họ.



Photo 1/Vô-an-Nhĩ
Những thuyền đánh cá trở về đầy đồ nhừ dằm
là tre rụng có gió thổi tạt trên mặt ao...

Nhưng công việc ấy luôn luôn là công việc người.

Có mấy người chuyên-môn bơi tài lặn giỏi, nhẩy tằm xuống bể, đưa nhau lội, bơi, lặn, hụp, mình đứng trên mạn thuyền xem họ hoạt được tung hoành dưới nước, có cảm tưởng như họ cũng là một loài cá, chứ không phải người ta.

Có khi nước ròng, làm cho lưới mắc vào một mỏm đá nổi ngầm ở tận dưới sâu, bấy giờ tay thợ lặn phải buộc đá vào mình rồi thông giây từ trên thuyền mà lặn xuống, gỡ chỗ mắc ngầm ra. Hôm ấy, lưới cũng bị nạn mỏm đá. Người chủ thuyền gọi:

— Thử xuống xem trực trực gì ở dưới ấy. Ba ơi! Ra mũi thuyền 'a thông giây cho mà xuống. Ba, một người thiếu niên mới độ hai mươi tuổi, ông thanh trả lời:

— Để tôi lặn xuống, không cần phải giây.

Tức thời, chàng nhào đầu phóng mình xuống bể, ta thấy rõ cái bóng loáng dưới nước rồi biết hẳn. Một chớp độ mười phút sau, mới thấy chàng nổi lên, miệng cười cười nhưng mình mẩy hơi run:

— Nó mắc vào đám rong bể, gỡ hoài mới ra. Dưới đó, nước lạnh buốt đến xương.

Người chủ thuyền nói với chàng tôi:

— Vừa rồi thằng Ba đã lặn xuống ba bốn chục sải nước bề sâu, cuối không phải ít. Người ta phải buộc đá và thông gì ấy mới xuống tới được, đây có ao chỉ lặn mình không luôn luôn.

Nhà tù, Mịch Sơn xuống khơi việc ném liễn lam vai và thả tải luôn thể:

— Các bác bơi lội giỏi thật. Giờ tôi thử ném đồng hào vào xuống nước, để các bác hụp xuống đuổi theo, ai bắt được thì lấy, nhé.

Cả bọn vui cười, tán thành:

— Ủ, anh em ta thử tài với nhau chơi. Nào, thấy, ném hào bạc xuống đi.

Hào bạc trắng tinh, ném xuống nước trong, ai cũng trông thấy nó đang phăng phăng chìm xuống như bi. Tức thời năm sáu người thấy thả lặn theo mà không ai đuổi kịp đồng hào, để nó chìm mất.

Bốn lần sau ném bốn đồng hào nữa cũng thế. Về tài nghệ này, bọn chài xứ ta phải thua đứt mấy thằng bé con A-rập ở Djibouti và Port-Saïd.

Thượng dụ số 31 ngày 28 Mai 1941 về việc cải tổ thôn xã ở Bắc-kỳ

(Bản dịch chính thức của Chính-phủ)

ta thành tập bằng giấy tốt và đóng bìa giấy dày. Gá bán Op.10. Hối tại nhà in TRUNG-BẮC TÂN VĂN và các đại lý bán BÁO MỚI



— Ai đã có dịp đi về hàng tàu bè trên đường Hải-phong (hay Saigon) Marseille, khi tàu ghé bến Djibouti hoặc Port-Saïd, tất nhiên phải đi về đến lữ trú bán xứ độ 11, 12 tuổi trở lại, tóc quần da đen, mình ở trần trụi trụi, mỗi đứa ngồi một chiếc xuống nhỏ, xúm lại bên mạn tàu, liu-liu với hành-khách:

— À la mer, monsieur!

Nghĩa là chúng báo các ngài quảng một đồng hào xuống bể, chúng trở lại lặn hụp cho mà xem.

Nhiều người hiền-kỳ, thích xem cái thú vui lạ ấy.

Đồng hào bạc, đồng phật-lăng, có khi cả đồng đô-la vàng long lánh, vừa xuống xuống nước, hề gần bên thuyền đưa trề nào thì đưa trề ấy, nhanh như cái cắt, vươn hai cánh tay và lộn đầu nhẩy xuống đuổi theo, chụp lấy đồng hào, chắc chắn như nanh vuốt con cạp bắt lấy miếng thịt, không sai bao giờ.

Phải biết một đồng hào từ trên cao xuống xuống, ước chìm rất mau, nhưng đưa trề A-rập lặn xuống cũng mau, chỉ xuống mười lăm hai chục thước đã sâu là nó vớ được, không khi nào chịu để miếng mồi ấy chìm mất.

Phần nhiều khi đồng hào vừa xuống khỏi mặt nước là nó nhẩy theo bắt được rồi.

Mình nó đen nhánh, nước thì trong veo, nó ngoi lên dưới nước với nhiều kiểu cách trông rất đẹp. Cho nên nhiều người quảng đến mấy đồng hào để chúng lặn hụp cho mà xem.

Mỗi chuyến tàu ghé bến, có dứa kiếm được đôi ba đồng để dâng như chơi.

Chúng nó tinh quái đáo để, ai chơi nghịch, ném xuống một vật gì như đồng hào mà không phải thật đồng hào, chúng chỉ liếc mắt qua mắt nước là thấy rồi, không chịu nhẩy xuống để bắt lấy một vật vô ích, phí công.

Chuyến tàu « Porhox » chạy từ Saigon đi Marseille hồi tháng Ba 1926, lúc ghé Djibouti, chính mắt tôi được thấy một hành khách Hoa-kỳ ném xuống mười lần mười đồng đô-la vàng, nhưng lần thứ mười một, ném chơi một miếng tikelet tròn bằng đồng, chài đánh đồ ổi, mình trông chẳng khác gì một đô-la, nhưng lữ trề A-rập chỉ cười, không đưa nào theo bắt.

Đám chài ai được xem qua một lần, cũng phải chịu ngỡ lặn của chúng nó tuyệt kỳ.

X. Y. Z.

Dịch bài Tư-lương-Nhân

Trong T.B.C.N. số 63 đăng bức thư một vị độc-giả cật dịch bài « Tư-lương-Nhân » của nàng Quan-miền - Miên đời Đường, nay xin lần lượt đăng những bài dịch mà T.B.C.N. nhận được T.B.C.N.

NGUYỄN VĂN

Lầu thượng tàn dằng bạn hữu

Độc miên nhân khỏi hợp hoan

Trương-tư nhất dạ tình đã thử

Hất-giã thiên nhai vị thị trường

DỊCH NÓM

XXII

Lầu cao, sắp lộn lộn pha sương,

Tình giã, chàng đâu ? lạnh chiều

Mơ tưởng đêm trường tìm căn cứ,

Bề trời không sánh nổi yêu thương

CHANG LÊ

Đàn mờ sương sớm ngát lầu cao.

Tôi lẽ phồng không, khổ xiết bao!

Chạnh nhớ tình xưa mờ nhạt tình!

Trời xa bề thăm hỏi ai nào ?

XXIV

Lầu không sương to bóng lủ mờ.

Tình trong đêm vẫn khổ đờ đờ.

Sầu khắc tương-lư, muốn nói tâm.

Trông vời trời bề thăm hỏi ai?

XXV

Lầu cao sương phủ ngọn đèn tàn.

Giác điệp cùng ai chốn hiệp-hoan.

Tường nhớ đêm thâu tình bất-ngạt

Trời xanh bề rộng mấy lăm ngàn.

Lờ mờ sương to bóng đèn tàn.

Giường kín nằm xuống nhớ bạn yêu.

Thôn-thước nằm canh tình xuê, kẻ.

Biển trời xa thăm chửa bao nhiêu.

TRÚC NAM

(Thư-Xã Quảng-ngô)

XXVI

Sương ảm lâu cao, ánh nến mờ.

Giường yêu nhạc khóc phẫn không

Ít nhiều ân ái mờ canh vắng,

Bề nhớ trời thương chẳng bến bờ.

AHH VÂN

XXVII

Nén khóc, sương hờn, thiếp quạnh

Giường không, gối tuyết ảm tim yêu.

Bên trường tường nhớ không gì

sánh,

Trời bề bao la vẫn xu xu.

VÂN CHẤT

Lầu c/o sương tỏa ngọn đèn tàn.

Tường đến người xưa chốn hiệp-

hoan.

Biển rộng trời cao chưa mấy nổi,

Tình trong đêm vẫn khổ đờ đờ.

TRÚC-NAM

(Thư-Xã)

XXIX

Đàn lâu hữu hắt bạn sương mai.

Tình giã bên giường chạnh vắng ai!

Chút ít một bên tình trường nhớ.

Ven trời góc bể ấy bao dài.

GIA CAT LONG-PRU TÂN-CHAU

(Cochinchine)

XXX

« Lầu cao sương sớm ngọn đèn mờ

Gối chiếc giường đôi tình giấc mơ

Tương tư đêm ấy tình bao nặng

Góc bể chơn trời lưỡng ngấn ngờ ».

LA-HIÊN THÔN NỮ

XXXI

Đàn mờ trên gác đêm sương mai,

Gối lẽ bên giường sự nhớ ai!

Tơ tường năm canh tình vẫn ví,

Chân giới góc bể ngấm chửa gì!

PHẠM XUÂN HÒA

(Lục-sự huyện Bắc-phước)

XXXII

Lầu cao sương phủ ánh đèn phai,

Trần chào giường xưa chạnh nhớ ai!

Nhiều ít lửa tình đêm đục-đá,

Chân trời góc bể chẳng chứa bao dài.

XXXIII

Đàn tàn trên gác phủ màng sương,

Xúc cảm duyên xưa bởi chiếc giường

Trần-trục thâu đêm tình xiết khổ,

Trời xa bề thăm hỏi chửa đường!

THU-LÂN

(Thư-Xã)

XXXIV

Trên lầu sương phủ đèn mờ.

Trong màn đến giờ tưởng mơ

những ngày...

Tương tư suốt một canh dài,

Ven trời góc bể đường dài bao xa?

XXXV

Xương mù bao phủ đèn tàn.

Trên giường một thiếp biệt hữu

hỏi ai.

Nhớ nhau suốt một canh dài,

Hỡi người góc bể chân trời nhớ

không!

XXXVI

Hắt hiu trên gác ngọn đèn tàn,

Xương xuống cho mình lạnh cả màn.

Một tối nhớ nhau tình mãi mãi,

Bên trời góc bể có hồi han?

TRẦN-KHÁ-CƯỜNG

(1) Bằng.

NU'ỐC TA, KHÔNG NÓI KHOÁC, CÓ NHIỀU NGƯỜI CHỤNG BƠI NHẤT HOÀN - CẦU

Nói cho thực, cái bản ý của tôi không muốn viết bài cho số báo này một lần nào.

Không phải vì tại trời nóng nực, tôi thích để thì giờ viết những bài về bơi lội mà đi thực hành ngay sự bơi lội ở hồ hay ở sông đâu. Cũng không phải nữa tại tôi không thích sự bơi lội. hay tại tôi không tài về bơi lội. Bơi lội, môn thể-thao bình dân này có ích như thế nào, các bạn tôi đã nói hết cả rồi, ai mà còn không chú ý? Đến như bảo tôi không tài về bơi lội thì thực quá là lắm: chẳng cần tôi, nhưng hết thấy người nước ta, tôi thấy đều giỏi bơi cả, cho nên theo như ý tôi, cái việc ra một số báo đặc biệt cổ võ cho môn bơi lội có đầu là thừa lắm, không ích cho ai hết. Các ngài cứ đề ý mà xem: cái thì cái, tôi cũng bảo nghệ bơi lội là nghệ tay trái của chúng ta, mà chẳng cứ là bọn đàn ông mình mà thôi, nhưng cả đàn bà nước ta tôi thấy đều giỏi bơi hết, không có một hạng nào trong xã-hội không bơi có tiếng. Bởi vậy, tôi lấy làm giận các bạn tôi cứ đi ca tụng những người nước nào nước nào giỏi bơi. Nào ông Nhật kia bơi nhanh nhất hoàn-cầu; nào ông Mỹ kia bơi đẹp nhất hoàn-cầu; nào ông Anh bơi lâu nhất hoàn-cầu; cái gì là cái bơi lội theo ý họ thì đều vào tay người khác cả.

Méng ơi, họ có biết đâu rằng về cái gì là cái bơi lội mà nhất hoàn-cầu thì phải để cho dân tộc mình; mình không những bơi đẹp, nhanh và bền lại còn có cái đặc-biệt là mọi dân tộc sản-xuất nhiều người ưa bơi nhất hoàn-cầu nữa — mà cái

này mới thực là cái quý nhất bởi vì tốt đến bao giờ lại chẳng là tốt rồi? Một đội quân đều sức dù ở vào thời-dì nào lại chẳng hơn một đội quân khác chỉ lế tề vài ba ông khờ khạo?

Giống lịch-sử làm gì vô ích. Cứ đề ý mà nhìn chung quanh ta, ta sẽ thấy không giờ nào phút nào lại không có người bơi ở quanh ta. Người đàn bà kia, xấu là thế, còn khoe tài khoe sắc với ai, mà cũng vận mình sà? Các ngài chú ý tưởng lắm: người đàn bà ấy không làm gì đâu nhưng mà bơi đây... bơi không khi! Số dĩ họ bơi không khi như thế không phải để chơi đâu, nhưng chính là tại họ thêm... thêm « nước » vậy. Cho mới biết nhiều bà, có ở nước ta hoàn-nghệ bơi đến thế nào; không có nước bơi luôn, họ phải bơi không khi. Mà không những chỉ có thế! Nhiều bà không có không khi — vì phải ép mình vào buồng mà hương, nên, nhang, đèn cưởi cả khi trời — nhiều bà lại có khi mất tiền trăm bạc nghìn để được bơi một cái: đó là bơi cạn, nghĩa là các bà lên đồng, các bà bấn sung lức các bà bơi thuyền rồng trên cạn vậy.

Lại còn một hạng đàn bà nữa đêm nào cũng chỉ ước được bơi một cái mà không được. Các bà này đi Đờ-son, Săm-son và không cần bơi dưới nước, các bà ở nhà và đỡ tờ tờ ra đánh lừa tà-tỷ cả ngày lẫn đêm, gặp quân ăn cắp, thành bạc định tóm... mà được bơi một cái thì vui sướng, tươi cười ra rai.

Đo, các bạn xem, một dân- tộc có ngáo ấy hạng đàn bà mà hạng nào cũng bơi, khờ và không được bơi thì khổ lắm,



thứ hồi trên hoàn-cầu này có nước nào bị được không?

Huống chỉ đàn ông lại cũng làm người hơi giỏi và bơi nhiều, có lẽ nhiều hơn cả đàn bà nữa: này, cứ ngồi mà kể tạm vài hạng ra đây xem các bạn có... kinh không nào!

Tôi đã từng biết ít người, gồm lắm, ngày nào cũng quần cái khăn mặt to bằng cái chân vào cổ đi bơi, nghĩa là nói dối vớ đi bơi để đi chơi với gái. Thế cũng là bơi chứ gì? Lại có nhiều người thanh-niên, chỉ không thành, danh không đạt (?) tức mình bơi trong sự trác-tăng với à phiến và xác thịt; kịp đến khi thân tàn sức yếu thì lại đi một môn bơi rất khiêu ra thực hành: họ đứng ở trên cầu đòi làm một cú « plongeon » vào cõi hư-vô (faire un plongeon dans l'éther-nité) và bơi thẳng một mạch về chín suối với ông bà ông vải... Đó là hạng bơi « du », ta đáng sợ. Nhưng đáng sợ hơn là những ông bơi về chín suối một cách từ từ, bơi phóng không cần bơi vút-lét: đó là những ông to bụng, không làm trò gì cả, cho rằng đời mình đã đủ (!)

rồi, không cần lo những chuyện đàn mạnh nước hùng mà chỉ lo mỗi ngày « bơi » đủ mấy bát cơm, cho cái mặt mỗi ngày một lớn phình phệ, và đầy ăm ắp như mâm xôi... cùng cụ.

Phần nhiều khi, cái hạng người này về mùa hè cũng hay ra để lấy gió và bơi một cách trần tục, nghĩa là bơi dưới nước như các anh và chúng tôi. Nhưng chào ôi, những khi bơi như thế, các ông đã hoàn-toàn quên những trận hỏa mù ra để đánh chết bọn cá khổng nạn ở dưới nước vậy: các ông vẫy, các ông chìm, các ông là những cái tàu ngầm đặc, các ông chỉ làm hại giống tôm giống cá cho không tài nào mở mắt được, phải bồng bế nhau đi chỗ khác.

Bơi như thế, ta gọi là bơi vắng mạng. Thử hỏi có nước nào mà lại có người bơi vắng mạng như thế mà lại thích

không?

Nước nào không biết chứ ở nước ta thì tôi biết đích rằng cái lối bơi vắng mạng này rất được hoan-nghê. Bởi vậy cho nên, mỗi khi dự bữa tiệc nào, ta cứ đề ý một chút thì cũng thấy nhiều ông vẫy vẫy lên rằng:

— Kia, cổ bàn đã rạn đầu đấy cả rồi. Bơi vắng mạng đi chứ, còn chờ gì nữa?

Tôi kể những cái tài bơi của người mình ra đây xét cũng đã tam đủ rồi, đủ làm cho người ta sợ rồi.

Vậy, xin ngừng bút và mong rằng từ giờ đờ g ai ngộ tưởng đàn mình không được nhất hoàn-cầu về môn bơi.

Mấy tháng trước đây, cả hồ Gươm chết vô số, nhiều người cho là tại lẽ này lẽ khác. Họ có biết đâu rằng đồng thời cả chết ở hồ gươm, nhà cá cũng chết ở nhiều sông nhiều ngòi khác ở nước ta mà chúng ta không biết.

Giả thử có ai chịu khó đi điều tra phóng-vấn giống cá còn sống sót, như tôi đã điều-tra, phóng vấn, họ sẽ thấy đại-biêu loài cá trăn lớn như thế này:

— Người ta xưa nay vẫn nói « bơi như cá », vị chỉ cá là giống bơi giỏi nhất. Vậy mà bây giờ chúng tôi lại nghe thấy nói người Việt-Nam tài hơn húng tôi về môn bơi, chúng tôi sợ rằng mùa hè sắp tới, họ sẽ bơi và làm « lặn » giống giống chúng tôi, nên chúng tôi trộm nghĩ chẳng tha... từ lúc cá đi cho rảnh!



Khởi thủy loài người là giống cá?

LỊCH-SỬ BƠI LỘI
CỦA TÂY-PHƯƠNG

Trong thời khoa-học hiện nay, các nhà bác-vật vẫn còn đang tranh-biến và chấp-nhận cái thuyết loài người khởi-thủy là do ở một loài hải-vật tức là loài cá. Các nhà bác-vật căn-cứ vào luật-nhân-chứng công-nhận phần bản-chất loài người phát-sinh ở nguồn biển-nhiệt-đới khi trái đất mới tạo thành. Loài người hồi đó là một giống động-vật rất nhỏ bé sống ở mặt nước trải qua hàng bao thế-kỷ, rồi biến chất mà thành loài cá. Cho đến khi những lớp đất đầu tiên xuất hiện, giống này chỗi rật vào những bãi biển, bò ở trên cát hay bùn sinh-hoạt một cuộc đời mới tựa như giống cá ở những con sông bên Phi-châu hay là giống dugong ở Ấn-độ. Thường rồi mặt nước họ lên đất rất xa để kiếm ăn. Dần dần theo một luật đạo-thải, những vây hóa vô ích. Vì bỏ nước để sinh sống trên đất liền họ mất vây và bắt đầu tìm cách đứng khi kiếm mồi hoặc chống-cự với một động-vật khác. Các nhà bác-vật đem một con chó hề (phoque) đang bơi so sánh với một người đang bơi và nhận rằng những cử-động không khác gì nhau. Cái thân toái thẳng ngang mặt nước, đầu hơi ngóc lên để thở, tay vói ra xa rồi kéo lại áp bụng, chân khuấy đẩy nước cũng như con chó hề. Cái bong bóng thì đã được thay bằng bộ phổi mà chúng ta đang thở. Và theo lối kết-luận của những nhà bác-vật, nếu loài người lại thêm có kẻ tay chân có da liền (palmé) thì là một giống hải-vật hoàn-toàn.

Môn bơi lội phát-sinh từ thế-kỷ nào?

Hãy ra khỏi thế-giới bí-mật mù-mù của khoa-học mà trở lại với sự chứng thực của thời-gian. Chúng ta thấy người Assyriens và Egyptiens là dân-tộc phát-sinh ra môn bơi lội trước nhất. Những dân-tộc bơi lội chẳng để giải-trí như chúng ta ngày nay mà chỉ ứng-dụng vào binh-châu vì hồi đó dưới quyền thống-trị của những vị vua Salmesazar, Assu-banipal, Assar-haldon, hai dân-tộc này thường có chiến-tranh 1 uận. Khi phải qua sông, lính-tội đội khi-giới

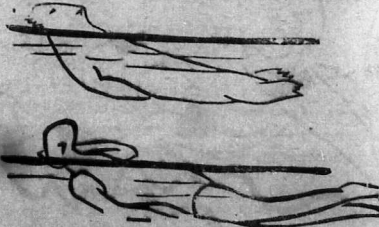
lên đầu bơi qua sông theo kiểu crawl hiện-thời người toái ngang mặt nước, tay bơi như mái chèo. Người ta nhận thấy ở những di-tích các bồn chum hoặc chum vào đá bày ở những bảo-tàng-viện Âu-châu.

Trong những nhà bơi lội cổ lai, không có người nào danh-tiếng vang lừng và được trọng-vọng như chàng Léandre: người thanh-niên này yêu tha-thiết Héro, một thiếu-nữ ở bên kia eo biển Hellespont. Đó là chỗ hẹp nhất của eo biển Dardanelles (chỉ 4 cây số) nhưng dòng nước xiết nguy-hiểm.

Chàng Léandre gan dạ không ngần-ngại gian-lao mỗi buổi chiều bơi qua noido để thăm người yêu-dẫn và lại bơi về lúc đêm tối. Một bữa kia, Léandre không thắng nổi sức nước quá mạnh nên chết trong dòng nước trong khi nàng Héro vẫn đứng ngóng chờ trên bến, tay cầm bó đuốc.

Dân Hi-lạp ngưỡng mộ tài xuất-chúng của Léandre nên phát-hành một thứ tiền gọi là tiền Abydos, trong có ghi hình Léandre đang can-dảm vượt muôn trùng ngàn sông tới chỗ Héro đứng chờ với một ngọn đèn. Anh chàng Roméo hi-lạp này đã dâng một lối bơi gì, các bạn biết không? Đó là lối crawl mà chúng ta đang tập-luyện ngày nay, với lối đạp chân sâu hơn như guồng máy.

Đến hồi César thống-trị giang-sơn La-mã, môn bơi lội bắt đầu hưng-thịnh. Chính nhà vua đã tuyển-bổ người nào không biết đọc và biết bơi



Thử sơ lược cử động của con Phoque đang bơi với một người đang bơi.

là người ngu dốt nhất. Người Ả-rập đem sang Âu-châu phương-nhân chữa thuốc bằng nước nóng hay lạnh (hydrothérapie). Những chiến-sĩ của đạo quân Croisades hồi mới ở Cận-đông về cũng ưa tắm nước nóng nhưng không tha-thiết lắm với môn bơi lội.

Tuy vậy, trải qua bao thế-kỷ, môn bơi lội vẫn chưa lập được chiến-công nào, chỉ trừ có chuyên môn tên lính bơi từ tỉnh La Rochelle tới đảo Rê để trao một mặt-thư về hồi giáo-chủ Richelieu (thống-nhất 1627-1628). Như vậy, ta thấy rằng môn bơi lội dù chưa toàn-thịnh, vẫn có nhiều người biết bơi. Trong các cuộc chiến-tranh của hoàng-đế Nã-phá-luân, biết bao chiến-sĩ bị bắt giam làm tù binh đã trốn khỏi bến Anh bơi về đất liền được toàn vẹn.

Tới đây: Thế-kỷ văn-minh

Về năm 1820, thi-sĩ Lord Byron lừng danh Anh-cát-Lợi mượn tổ tại sảnh ngang chèo thuyền thủy sĩ Léandre cũng bơi qua eo biển Hellespont. Sau đó ông viết thơ cho người bạn là Shelley ngỡ ý lấy làm sung-sướng về cái chiến-công có kết-quả hơn là soạn được bài thơ hay nhất.

Vấn giống người Anh, dân-tộc ham thể-thao lại sinh-trưởng ở đảo-quốc nên sản-xuất nhiều nhà bơi lội đại-tài về thế-kỷ thứ 18. Khi những nhà bơi lội Anh-quốc được cử sang tranh đua trên lục-địa, họ thắng hết các địch-thủ và giữ vững ngôi bá chủ trong hai mươi năm trời.

Cái bí-thuật của những nhà bơi lội Anh-quốc thế nào? Đó là điều Âu-châu muốn biết. Một tay giỏi cao mặt nước để tránh sức cản và tay dưới mở rộng sức mạnh kéo nước, chân đánh « như lưỡi kéo »: lối bơi « Over-arm-side-stroke » ra đời. Lối over-arm này đang th nh-hành thì ông Tradgen, một khách du-lịch người Anh ở Nam-mỹ về giới-thiệu một lối bơi mới mà ông ta đã học được của thổ-dân. Lối bơi này cũng giống lối over-arm chỉ khác ở chỗ được đưa tuần tự cả hai tay khỏi mặt nước và chân mở rộng để nghiêng mình để thở. Lối bơi cầu-kỷ này lần đầu được mọi người hồi ấy hoan-ngênh vì lẽ nó nhẹ-cảng ở mặt nước và người bơi được ổn-động hai tay khỏi mặt nước có sức rút nhanh hơn một tay của lối over-arm. Mãi sau, người ta lại sửa lại lối bơi này cho hoàn-hảo bằng cách

áp-dụng lối « đánh chân lưỡi kéo ». Muốn kỹ-công ông Tradgen, người ta đem tên ông đặt vào lối bơi này.

Mãi đến hồi sau, nhờ ở đại-uy Webb lối bơi brasse mới ra đời. Nhờ ở lối brasse, đại-uy là người đầu tiên trong lịch-sử bơi lội dám bơi qua biển Manche một chiều dài 70 cây số mất 22 giờ. Thành-lịch và kỹ-công này đã làm cá thể-giới ngạc-nhiên sững-sốt. Vài năm sau, đại-uy chực bơi qua thác Niagara ở Mỹ-châu nhưng không đạt được mà chết trong dòng nước.

Lối crawl mới phát-hiện từ đầu thế-kỷ này do một nhà bơi lội ở Sydney (Úc) tên là Cawill phỏng theo lối bơi lướt nước của thổ-dân các đảo ở Thái-bình-dương. Cawill nhờ lối bơi này đã bại rất dễ-dàng các địch-thủ Âu-châu lúc đó chỉ biết có lối over và tradgen. Thoạt đầu người ta đặt tên lối bơi của Cawill là « australian splash » (đánh sủi bùn).

Cải-cách mới-mà này là do ở đôi chân đạp như guồng máy. Người bơi nhờ sức đẩy ngang tuần-tự của hai tay, mình lướt thẳng trên nước, mặt ngập nước và chân gập đập mạnh. Nghệ-thuật bơi lội không phải đến đây đã chọn chương-trình. Còn qua nhiều thời-kỷ nữa đời. Mãi tới hồi gần đây, nước Mỹ bắt đầu hoạt-động. Tất cả các thanh-niên đều phải tập-luyện theo một phương-pháp rất có quy-cú của môn thể-thao.

Môn crawl của Cawill được đem ra nghiên-cứu. Dân Mỹ chế ra một thứ đồng-bộ riêng có thể ghi sức mạnh của cách đạp chân. Sau cùng, các nhà huấn-luyện kết-luận rằng lối « splash » của Cawill là sự quá-quyết thừa và muốn tăng kết-quả tốt cho đôi chân, phải làm việc dưới dài dưới nước: như vậy, m nh phải giữ mực trên nước (hydroplanant) trên mặt nước, mặt chỉ được ngập một nửa để thở thở.

Lối tuyển-bổ của các nhà huấn-luyện Mỹ đi đôi với việc làm. Những tuyển-thủ Mỹ quốc bằng lối crawl sửa đổi này phá hết các kỷ-lục về bất cứ đường dài ngắn.

Năm 1912, Kabanamoku, một tay bơi lội Hawaiian có tiếng được huấn-luyện ở Mỹ hơn 100 thước phón: mất một phút hai giây. (Kỷ lục ở Vĩ-n-dương-hồi thế-giới Athens 16 năm trước là một phút 22 giây).

(xem tiếp trang 36)

Một lần Băn Trôi

do HỒNG-PHONG thuật — tranh vẽ của MANH-QUYNH

(Tiếp theo)

Cách sau bốn năm hôm, tình hình có một người Lào lạ mặt, óm đến nhà ông Phấn Lai một hộp gỗ dẹt, đóng đinh và đai sắt từ phía kỹ-lượng, với một phong thư niêm kín. Ông Phấn vội vàng bóc thư ra xem, nghĩ là ai biểu mình vật gì, không ngờ họ trả lại một vật mà ông đang lo ngại, hồi hộp. Bức thư viết như sau này :

Oubone 7 Février 19...

Bác Lai,

«Tôi xin trả lại bác «khẩu súng mà tôi đã «mượn đi sáu bốn mấy «hôm nay.

«Chiều tối hôm ấy tôi «đến dâng nhà, bác đi «chơi vắng, đưa đi «đầu cũng không thấy; «nhân phải vội vàng, tôi «đã tự tiện lên gác lấy «súng ra đi. Việc bất «đắc dĩ, xin bác lượng «thứ.

«Nay không phải dùng «đến nữa, tôi phải trả «một người tin cần đem «về trả lại chủ - nhân.

«Bác miễn trách cho người «bạn phải lưu lại đi xa; sau «này thế nào anh em cũng có «dịp tròng phùng báo đáp.

Ký tên : Vi

Quả thật trong hộp đựng khẩu súng ông đã mất trộm. Trước một sự bí-mật khó hiểu ông Lai ngẩn người giây lâu mới hỏi người Lào :

— Thế, anh gặp ông Vi ở đâu mà ông giao cho cái này đem về ?

— Bẩm, hôm ông ta ra đi, cốt đem tôi đi theo sang Oubone để ủy thác tôi đưa cái này về nộp ông, vì ông ta biết tôi là người rần thật.

— Nhưng hiện giờ ông ấy đâu ?

Hình như có hai lẽ xó đây chăng lên đường phiêu-lưu. Một là đồ chừng bọn chủ nợ đen vàng ở Hà-thành nghe tin chẳng lại vào ông-sở và đang làm việc ở Lào, thế nào lại chẳng tìm cách truy-nã đến nơi để quấy rầy cho họ ghét. Dù không đời đời thức bách hại để bỏ tù như ở Haroi, có lẽ chúng xin ộp lương mỗi tháng nhiều ít cũng đủ làm cho chàng nguy khốn, còn lấy đâu mà cõ bạc ăn tiêu. Muốn cho chủ nợ tro mắt cả lũ chẳng làm gì nổi mình, thì tốt bằng đi tha - hương ngoại - quốc là diệu kế hơn cả.

— Đến lẽ thứ hai - lẽ này có phần đúng hơn - nghe đâu chàng biết tin quan Lãnh-sự Pháp tại Băng-cốc vốn là quan thầy mình lúc trước ở Hanoi, thế nào ngài chẳng nghĩ tình thầy trò cũ mà cho một việc làm. Do đấy chàng sẽ có thể

bay nhảy cao xa, theo như sở nguyện. Nhất là đất Xiêm vẫn có nhiều bà con ta sang nương náu lần lút bấy lâu, mà nhà đương cuộc Đông-dương cần biết tung tích hành động của họ.

Thế rồi chàng lẳng-lặng từ giã kinh-thành Ventiane, với khẩu súng của ông Lai, già lẫn một nhà đi săn bắn, thuê một

chiếc thuyền nhỏ qua sông Cửu-long, đặt chân lên bờ bên kia tức là địa-phận Xiêm. Chàng học tóa lái đò bốn hao bạc. Đến châu-nhách Oubone, gửi súng trở về gia cho ông Lai, còn mình thì lần đi Băng-cốc.

V. — Quê bối tài lạ của một bà già, người Lào

Quan tổng-lãnh-sự Pháp ở Băng-cốc hồi bấy giờ, ông B. người đã có tuổi, hiền lành từ tế nổi tiếng.

cũng thương yêu giúp đỡ những người làm việc dưới quyền mình và được dân-tâm kính mến, nhớ đến : mang ơn. Vì đối với ai, ông cũng lấy lượng rộng ăn ở, và nghĩ sự công ích làm đầu, không hề có một chút tư-tâm tư-lợi bao giờ. Người ta cảm phục, bảo nhau gọi ông là phúc-tinh.

Sau vì bệnh phải cáo quan, về ở Ba-lé-tích-dương.

Song một người có tài năng đức-vọng dù ở xứ nào thời nào

vừa mới khỏi bệnh, lại được đề-bạt qua ngạch ngoại-giao và thời kỳ ủy-nhiệm đi làm Tổng-lãnh-sự ở kinh-thành Băng-cốc nước Xiêm, để giúp quan đại-sứ Pháp tiến-hành công việc Pháp-Xiêm thân-thiện giao-thiệp đang mở ra bởi ấy. Vì ông rất am-hiểu tình-thế và phong-tục các xứ phương đông.

Sang ở Băng-cốc cũng như lúc ở Đông-dương, giờ lịnh một chức-vị ngoại-giao cũng như khi trước làm quan cai-trị, ông B. với bản-tính trung-lậu, chăm chăm có hai công việc : một là làm phận-sự, hai là giúp đỡ người. Từ chính - giới, thương-giới cho đến xã-giao ở Xiêm-kinh, người ta đều á-mộ ông là một hực lão-thành quân tử.

Bao nhiêu kỷ-niệm tươi đẹp trên con đường si-hoạn ông từng dong ruổi ở Đông-dương hồi nào, lại thức dậy trong trí nhớ, tha-thiết và dậm-dà. Từ trí nhớ đến cảnh thực, nay chỉ cách nhau có một giấy núi, một con sông, thành ra cách dăm bảy tháng ông lại từ Băng-cốc sang chơi Saigon hay Hanoi một lần, để thăm hỏi bạn xưa cảnh cũ. Có chỗ thâm-tình đáng quý nhất, là ông có lòng hồi han yên ủi từng người bạn cũ trước đã quen biết hoặc đã làm việc thuộc hạ ông, khi ở tỉnh này, lúc đến ty kia. Người ta nói vợ chồng một tên bởi cũ, nghe tin ông sang chơi Saigon, từ dưới đồng ruộng Cà-mầu lên khách-sạn Continental thăm chỗ; khi trông thấy họ, ông hớn-hở reo mừng như đứa trẻ con được quà, rồi móc túi lấy một trăm bạc đưa cho.

Lúc ông làm đầu-phòng tại phủ Thông-sứ Bắc-kỳ, thông Vi là một viên thuộc-hạ đầu chừng bảy tám tháng, thế mà ông cũng không quên hồi thăm trong một dịp qua chơi Hanoi để lên Tam-đảo nghỉ mát. Người ta nói Vi



Theo những người biết, thì nguyên trước ông ở trong ngạch cai-trị thuộc-địa, từng sang nhậm chức ở Đông-dương, ban đầu làm phó chủ-tỉnh một hạt trọng-yếu về miền Hậu-giang xứ Nam-kỳ, lần hồi ra Bắc, làm chức Công-sứ Thái-nguyên hay Phú-thù không nhớ, rồi về làm quan đầu phòng tại phủ Thông-sứ. Bất cứ ông cung chức ở đâu

cũng thế, việc nước không chịu để cho nghỉ ngơi. Tùy theo địa-vị lớn nhỏ, quốc-gia thường cần dùng đến sự phục-dịch của họ luôn. Chẳng thấy như hai ông Poincaré và Doumergue đã làm tổng-thống về hưu đương già, lại phải chống gậy trở ra gánh vác trách-nhiệm nội-cáo tổng-lý đó sao? Nhân thế, ông B. chỉ được nhàn dưỡng ít lâu,

cờ-bạc nợ-nần thái quá, đã từ chối: bỏ nhà đi biệt đầu mất rồi, khiến ông ngậm-ngùi như thế:

— Tiếc thay! Con người thông minh lanh-lợi như thế, mà đem cả chữ: phẫn-danh giá đê liêu cả vào sông bạc mất ư?

Rồi ông sai người đem năm chục bạc tặng cho vợ con, tức là cô-me-tây chủ mỏ và hai đứa con bé, chắc hẳn các ngài đã biết, hiện đang neo-nhờ ở một vùng ngoại-ô từ lúc Vi bỏ đi.

Tiếng tốt của ông tỏa ra bốn phía, bay như gió, vang như chuông.

Những người Đông-dương, hoặc đánh cá ngoài biển bị bão táp đánh vỡ thuyền mà chới giạt vào đất Xiêm, hoặc sang Băng-cốc làm ăn mà bị thất cơ lợ vận, hết chỗ dung thân, một khi nhà chuyên trách bần-diêu dẫn đến cho ông, ông sốt sắng cứu mang đi cách cho họ trở về quê-hương. Ngoài số tiền công chỉ được tiền dùng ăn - cấp có hạn, ông xuất tiền túi ra bổ-thí giúp đỡ người ta là sự rất thường. Thành ra lệ quen, hề người chuyên trách bần-diêu vô được một người Đông-dương lêu-bêu thất quốc, xét chẳng phải vì phạm phép gì, thì họ cứ giao thẳng cho quan tổng-lãnh-sự Pháp, mặc ngài tùy tiện xử-trí.

(còn nữa)
HỒNG-PHONG

ĐÔI CHO ĐƯỢC

FOOR

MỤC BÚT MÁY TỐT NHẤT

Đại-lý độc quyền:

TAMDA & C, 72 WIGLÉ, Hanoi

ESSENCE

Térébenthine Colophane

gửi đi khắp nơi, rất nhanh chóng

Hồi nhà sản-xuất:

SONG - MAO

101, Rue de Canton, Haiphong, Tél. 141

HÔTEL

Khôi-Anh-VƯỢNG

Route Principale SÂM-SON

Quý ngài đi nghỉ mát Sâm-Son muốn được vừa lòng, từ chỗ ăn, chỗ ở, nơi mát mẻ, cho đến bồi bếp lịch - sự lễ - phép, nấu các món ăn khéo xin mời quý ngài tới:

Hôtel Khôi-Anh-Vượng

Đường chính Sâm-San

Có garage để ô-tô. Thu xếp các chỗ cho những gia - đình nhiều người được chu-đáo

Ở lâu có giá riêng

Đại lý Báo Mới và Trung

Bác Chủ Nhật trong vụ hè

Chọn sách mà đọc

MỐI IN XONG

HAI CHUYẾN TÀU

của Nguyễn-khắc-Mẫn (Op.60)

BẠC TÌNH

của Thu-An (Op.70)

SAU CƠN GIÔNG TỐ

của Vũ-Quân (Op.60)

nhà phê-bình Nhân-nghĩa đã chê và nhà phê-bình Đàng-từ đã khen

HIU QUẠNH

của Bạch-Lâm (Op.55)

nhà phê-bình Nhân-Nghĩa đã khen và nhà phê-bình

Thượng-sỹ đã chê. (Những lời khen rất sắc sảo)

NHƯNG CỎ GÁI HƯ

của Nguyễn-Vỹ (Op.55)

nhà phê-bình Thượng sĩ vừa khen vừa chê

GIÔNG GIÔI

của Học Phi (Op.60)

ĐANG PHÁT HÀNH

ĐÔI CẠO GIẤY

của Giao Chi tức Phán Chi (Op.45)

ĐANG IN:

TIẾNG GỌI CỦA GIA FÍNH

của Phạm-ngọc-Khôi

MỘT NỀN GIÁO DỤC VIỆT NAM MỚI

của Thái-phỉ

các sách in ra đều chọn lọc cẩn thận, ăn loát mỹ - thuật không hề đến những lời khen cao bất-chính

TỔNG PHÁT HÀNH:

Editions ĐÔI MỚI

48 Rue Takou, Tél. 1638 Hanoi

Hoàng-đế Nã-phá-Luân và tổng thống Hitler đã cùng khai chiến với Nga trong một ngày: 22 juin

Một điều rất lạ mà người ta đã nhận thấy trong cuộc Nga-Đức chiến tranh, đó là việc Hoàng-đế Nã-phá-luân và Tổng-thống Hitler Đức đã cùng khai chiến với Nga trong một ngày.

Chính ngày 22 Juin 1912, quân Pháp, dưới quyền Hoàng-đế Nã-phá-luân, đã vượt qua sông Niemen ở Kovao và cũng đúng ngày 22 juin 1941 nghĩa là sau 129 năm, quân Đức đã được lệnh của Hitler vượt qua biên-giới Nga-Đức.

Đó phải chăng là một cái điềm tốt hay xấu, chúng tôi không dám nói xin để phần các nhà chiêm tinh và tiên tri đoán định.

Người ta chỉ có thể cho rằng ngày 22 juin là vừa đúng vào lúc mùa hè bắt đầu ở Nga và chỉ mùa hè mới có thể hợp với một cuộc tấn công trong một xứ mà suốt tám tháng trong một năm bị giá rét và phủ đầy những băng tuyết. Có lẽ chỉ vì đó mà Hitler chọn cùng một ngày với Nã-phá-luân để đánh Nga. Tổng-thống Đức đã không để ý đến ngày đó là một ngày tốt hay xấu, một ngày không may cho Hoàng-đế Nã-phá-luân.

Hitler lại tỏ ra rằng mình không tin vào sự huyền hoặc mà chỉ tin vào lực lượng của quân đội quốc-xã đã giúp cho thủ-lĩnh Đức thắng trận nhiều phen.

Một điều nữa cũng làm cho người ta để ý là Đức đánh Nga ngày nay cũng được nhiều nước giúp sức như Ý, Lỗ, Hung, Tiệp, Phần, rồi đây lại có cả các đội quân tình nguyện ở Tây-ban-nha, Đan-mạch, các nước miền Tây-như Bỉ, Hà-lan, các nước miền Bắc-âu như Thụy-điển, Na-uy v.v...

Chẳng khác gì đại-quân của Nã-phá-luân trước kia gồm có quân của nhiều nước như Đức, Ý, Hà-lan, Thụy-đi, Ba-lan, Đan-mạch, Croatias và Dalmates. Người Nga đã gọi đại-quân của Nã-phá-luân (có tất cả 2.350.000 người mà 290.000 người ở dưới quyền chỉ huy của hoàng-đế) là đội quân có cả người các nước Tây và trung Á dự vào, là đội quân hai mươi nước.

Chẳng khác gì Nã-phá-luân ngày xưa, Hitler ngày nay chỉ cốt phá tan các đội quân Nga để bắt Mạc-tư-Khoa phải ký hòa-uớc.

Cùng một kẻ thù: Anh-quốc

Tuyên chiến với Nga-hoàng Alexandre Ier, Nã-phá-luân, đã nhiều lần nói rõ trong các thư từ không phải cốt đánh người Nga mà cốt trừ người Anh. Không cần nói, ai cũng rõ là ngày nay Hitler đánh Tô Nga cũng chỉ vì Tô Nga thông-dồng với Anh như các nhà cầm quyền Đức đã nói và thủ-lĩnh Quốc-xã chỉ có một mục đích là thắng người Anh.

Thực giữa Nã-phá-luân và Hitler ngày nay có một sự giống nhau rất lạ: cả hai vị thần chiến tranh đã bao nhiêu lần thắng trận nay cùng đến một chỗ trong cuộc chiến đấu với người Anh và đều định dùng việc thất bại của người Nga để định rõ kết quả cuộc chiến tranh.

Cũng như Nã-phá-luân hồi 1807 đã ký hợp-uớc Tilsit, Hitler hồi Aout 1939 đã ký hợp-uớc Moscon để kéo Nga về phe mình thì mới có thể rảnh tay về phía Đông mà xuất toàn lực đánh Anh được.

Staline đã cam đoan với Đức như Nga-hoàng Alexandre Ier đã cam đoan với Nã-phá-luân và lần này cũng như hồi 1807 Nga đã được hưởng nhiều đất đai ở Ba-lan.

Sau hết còn một chỗ giống nhau cần phải nói rõ nữa là cũng như 129 năm về trước, Nga đã vì những lời khuyên khích của Anh mà thay đổi bề-dáng và ngày nay cũng như ngày xưa, Nga vẫn là một cái nguy cơ lớn nhất cho nước Đức quốc-xã cũng như cho nước Pháp của Hoàng-đế Nã-phá-luân.

Kiểm duyệt bỏ 4 đồng!

H. L.

NGỌN ĐÈN DẦU LẠC! TÀN ĐÈN DẦU LẠC!

đều là những thiện-phóng sự về làng trẻ do ông Nguyễn Truân viết. Xem 2 cuốn sách này để ai nghiêm nghị đến đâu cũng phải buồn cười về cách hành động kỳ quặc của dân làng Bep.

Giá mỗi cuốn \$0.35

Mua lĩnh hóa giao ngân cả hai cuốn 1\$20

Ở xa mua \$0.90 (cả cước gửi)

Thư và mandat gửi về cho

NHÀ XUẤT BẢN MAI-LINH, 21 HÀNG ĐIỀU - HANOI

LUẬN NGŨ CÁCH NGÔN

Một cuốn sách chữ nho có giá trị do ông Hải Nam Đôn-anh-Khuê dịch rất công phu, hiện đã được hội đồng Học chính duyệt y. Học rất chóng và dễ hiểu. Ai ai cũng có thể học được, không cần phải thầy dạy.

Giá \$0.80

Mua lĩnh hóa giao ngân hết 0\$90

Ở xa mua \$0.70 (cả cước gửi)

MỘT CHUYỆN ĐÒ NGANG



Chuyện ngắn của VŨ XUÂN-TU

Hề, nhớ đến chuyện dò hôm ấy, là không bao giờ tôi quên được anh chàng mặc áo the đi cùng chuyển. Trông bề ngoài không có gì đặc-sắc, anh ta cũng như trăm nghìn khách bộ hành... làm thường mà bạn và tôi gặp nhau-nhau trên đường đời, trong những ngày phẳng-lặng.

Nhưng nhớ một trường-hợp hiểm có, tôi đã được chứng-kiến cái giá-trị con người của anh ta. Tôi đã thấy cả hàng người như chúng mình cần phải tìm, phải gặp, phải gần anh ta trong những lúc ngửa nghiêng sông gió.

Hôm ấy, vào hồi năm giờ rưỡi chiều, chúng tôi, tất cả ba người: ông tham tòa sư, ông phân giấy thép và tôi, ở Hải-phòng về Kiên-an. Đến bến Niệm — hồi ấy chưa bắc cầu — thật chỉ chậm có mấy phút, chúng tôi vừa kịp trông thấy pha quay mũi ra được mười thước.

Tôi bực mình, lầm-bầm: « Thứ nhất gặp giai, thứ hai gặp dò. »

Giới đã sấm-sấm tới. Chúng tôi lại có ý-lạc rất cần, mà chờ được chuyển phà sau thì lâu quá.

Trên bờ sông, hai ông xã, hai người đánh rậm và vài bà nhà quê đi chợ xa về, cũng chờ chuyển phà như chúng tôi.

Nhìn mây chiều, nhìn bóng tối đỏ dần xuống, nhìn chân trời như có cơn mưa sắp đến, mọi người mỗi phút mỗi thêm bồn-khoăn, nóng-vấy với lòng mong mỗi được sớm về đến nhà.

Chưa ai biết tính sao thì rõ may: thấy nhiều người lội phà, một chiếc thuyền còn đậu gần đấy liền bơi ra chỗ thuê.

Mọi người vội xuống dò. Thuyền đã nhỏ, lại phần nhiều người nào cũng có đồ-dạc đem theo, thành ra càng chật-chội. Hai ông xã với cái ô cấp nách, quay đi quay lại đâm cả vào mọi người. Mấy bà nhà quê cứ nghênh ngang đòi quang gánh trên vai, làm bấn hết cả quần áo chúng tôi. Tuy không nói ra, chúng tôi đều tỏ ý khó chịu — một thứ khó chịu của người tự cho mình là hạng thượng-lưu sang trọng tức bực vì đôi khi nhớ phải chung đụng với dân nghèo.

Mà nói cho đúng ra, mọi người trong thuyền chẳng ai oán-nguyên cả, vì người nào cũng muốn chiếm chỗ rộng hơn, người nào cũng muốn lấn-láp kẻ khác. Họ kín đáo lườm ngườ nhau, họ cau-có, trong miệng lầu-bầu lầu-bầu...

Đã vậy, thuyền vừa định quay mũi, lại phải ngừng đợi một anh chàng mặc áo the sắp bước xuống dò. Không biết bao nhiêu người đang nóng ruột vì mình, anh còn rẽ vào hàng nước mua gói thuốc láo. Anh đi xuống bên đống-dính được một. Và, ba lần bỏ bao riềm vào túi lại rơi ra ngoài, anh cái xuống nhặt một cách chậm-chạp.

Thế là cái khó chịu của mọi người càng được dịp tăng thêm và khiến không ai có một chút thiện-cảm nào với người này. Mọi người lại dễ-dàng tìm thấy những cái xoàng-xĩnh ở anh ta để khinh-tham.

Đò quay mũi, chèo ngược dòng được một khúc xa thì giới vụt tối sầm, cảnh hoàng-hôn chẳng còn để chút dấu vết. Và đến lúc ra gần giữa sông, gió lại đổi chiều, mây đen kéo ngút, mặt nước sông bỗng xăm xăm. Tiếp theo cơn giông nổi dậy. Từ bốn phía, gió thổi giật từng hồi, làm cho chiếc đò mất thăng-bằng, chòng-chênh... Mọi người cuống-quýt, người này sờ lên kẻ kia khiến nước chàn vào thuyền. Ai nấy càng hoảng-hốt, kinh-khủng....

Nhưng cuống-cuồng nhất lại là anh lái dò, vì ngay lúc ấy, một cái soáy nước siết mạnh ở mạn trên cuốn-cuốn chảy xuống làm anh thất-dâm thêm. Anh quên cả trọng-trách của mình, tái xanh mặt và để lỏng tay lái: lập tức, đò nghiêng về một bên. Mấy người nhà quê rồ lên, ba chúng tôi cũng rú theo.

Nước ri-rí vào đầy thuyền, gió thổi mạnh hơn, phút nguy-biến mỗi lúc mỗi gần.... Đến lúc này, mọi người vẫn không quên quyền-lợi cá-nhân: người ta vẫn sờ kẻ khác có dụng vào đồ-dạc của mình; người ta vẫn sợ nước bắn vào ướt-át quần-áo....

Cả ba chúng tôi cũng thế, chúng tôi cũng không hơn gì mấy người nhà quê mà lúc này chúng tôi cho là kẻ ngu dốt. Nhất ông tham, ông chỉ sợ lộn-sộn, người ta đâm phải đôi giày «bốt-can» của ông mới đồng.

Còn anh chàng mặc áo the, bấy giờ chẳng ai để ý đến nữa. Nhưng những cử-chỉ của chúng tôi và của mấy người nhà quê, đều không lọt qua mắt anh.

KỶ SAU T.B.C.N. SẼ HIỆN CÁC BẠN ĐỌC THÂN YÊU MỘT SỐ ĐẶC BIỆT VỀ ĐIỂM

Hiện nay điểm là một « vấn đề » ở đầu người ta cũng kêu than về cái nạn khan điểm cũng như nạn khan dầu hỏa. Người ta đã đưa ra điểm thế nào? Nếu không điểm thì đời sống mình sẽ ra làm sao? Trước đây, không có điểm thì người ta làm cách nào cho có lửa? Thăm lửa là gì? Những chuyện thần kỳ về lửa. Từ lửa đến điện, đến diêm. Vì sao ở trong Nam, người ta gọi dân Bắc là cộc cạch...lửa?

CÁC BẠN ĐỒNG CỘI

T. B. C. N. số sau
các bạn sẽ thấy nhiều bài khảo cứu rất công phu về diêm, về lửa, các bạn sẽ thấy CUỘC ĐỜI LY-KỶ BỊ ĐÁT CỦA ÔNG TÒE VỀ ĐIỂM hay là:

BẠN ÔNG TỔNG THỐNG
JULES GRÉVY CHẾ RA ĐIỂM
NHƯNG BỊ MỘT NGƯỜI BẠN
LỬA LỘC VÀ CƯỚP MẮT
BẢNG SÁNG CHẾ THẾ NÀO?

Vua diêm trong thế giới là ai?

Số báo kỷ ngoài ra, lại có nhiều bài văn vui và một bài trào phúng về diêm rất ngộ

Đò nặng chĩa xuống. Nước sông ngập - nghề gần cạn thuyền, mấy lần chực lật úp chiếc đò ở giữa dòng sông. Thật muốn phẫn ngay kịch. Biển có đã báo hiệu. Người ta vội nghĩ đến đề-phòng, nhưng ai nấy chỉ đề-phòng hạnh-phúc riêng thôi... Thi loài người ích-kỷ, đến chết vẫn còn ích-kỷ!

Còn dã-man, còn vô nhân-đạo hơn nữa là hai anh chàng đánh rậm! Hai anh này hình như cạy mình biết bơi, giờ được dịp thi-hành thủ-đoạn đầu-cơ, nên lộ vẻ sung-sướng.

Bỗng người mặc áo the — là mọi người vẫn coi thường — cau mặt, cúi bô áo ngoài, nhảy xổ lại gạt người lái đò ra rồi giật phắt lấy tay lái.

Lúc ấy, đứng trên mũi thuyền, anh đẹp tựa thiên-thần, giọng anh nói đồng-dạc hơn một lệnh-truyền:

— Ai nấy phải tĩnh-trì, không được động nhào!

Câu ấy có mãnh-lực làm cho mọi người định lại được tĩnh-thần. Không ai báo ai, người ta cùng quay về phía anh ta, đều sừng-sàng tuân-lệnh. Trông cấp lòng mây như liền với nhau, trông hai còn mắt sáng kia, người ta tin-tưởng có một sự che-chở vững-chãi, một thiên-tài dù-giật và chỉ-huy được kẻ khác. Rồi, cùng lăm-tấp làm việc dưới lệnh truyền của anh ta:

— Mấy người khỏe mạnh cầm bô chèo — hai người cao lớn đứng đây, ba người này đứng bên kia! Chèo khỏe vào!

Cái miệng anh nói như khuyến-dục, con mắt nhìn như giúp thêm nghị-lực, và bàn tay gần-guốc chỉ liên-tiếp tựa số đầy mọi người tiến tới:

— Người này, người này, cả người này nữa, tôi ước! Mấy người già kia chia ra đứng sang hai bên cho thăng-bằng

thuyền! Tất cả những đồ đạc vô-lịch đến vứt xuống sông cho nước thuyền!

Một lời nói là một lệnh truyền. Mà một lệnh truyền là phải thi-hành ngay lập tức. Nó còn kèm theo một sức mạnh huyền-bí để làm phấn-khởi mọi người lên, đủ gặp một trở lực gì, họ cũng không chùn chân, dừng bước.

Mấy phút trước đây, mọi người là những con vật nhút-nhát, Ich-ký, giờ trở nên những người can-dảm, vị-tha. Hai ông xã không còn lờ-ờ chậm-chạp nữa; mấy người đàn bà nhà quê đã hết nhón-nháo — họ cầm-cuội nước ở đáy thuyền đổ ra ngoài. Tôi, tôi cũng thấy băng-rải nhanh-nhẹn vô cùng. Và ông Tham, ông đã quên hẳn đôi giày tây mới.

Ài ai cũng hành-dộng đứng với kỷ-lệ. Ai ai cũng sung-sướng như được đặc-dùng — mỗi người làm mỗi việc, mà mỗi việc đều thích-hợp với tài-năng mỗi người.

Trong khi ấy, anh chàng áo the nghiên rằng, mặt đầy quắc-cảm, chống với phong-ba.

Ngon nước dựng lên, như muốn dựng lên mãi. Sóng ào ào đập vào mạn thuyền. Bao phen, chiếc dò nghiêng-ngửa có vọt vào bờ lại bị sóng gió cản lại...

Chợt anh chàng áo the lại quất:

— Phải vút bót ít đồ đạc nữa! Phải hi-sinh mới cứu sống được cả thuyền! Hai cái lồng gà, đôi quang gánh kia, cả học kia nữa... Vứt! Vứt hết!

Nghé giọng quả-quết ấy, người ta bị «thối-miên», bị kích-thích nghĩ đến quyền-lợi chung; người ta không còn ngần-ngại ném bỏ những tài-sản mà hồi nãy, người ta sợ vứt, sợ bẩn....

Thuyền đã rạt được gần vào bờ. Còn độ mười lăm thước... mười thước....

Mọi người càng háng-hái phấn-dân.

....Năm thước... ba thước....

Sung-sướng, mọi người reo lên trước sự chiến-thắng. Người ta hết sức hoan-hoà anh chàng mặc áo the, nhưng anh này mồm cười, miệng già....

Anh rào bước lên đường. Hình bóng anh dần dần khuất sau đồng tre xanh.

VŨ-XUÂN-TU

Đã có bán :

Văn Quốc-ngữ (Syllabaire annamite) do Nha Học-chính Đông-dương xuất-bản, thay cho cuốn Quốc-văn Giáo-khoa thư 'ở Đông-đầu. Nhà in Trung-Bắc Tân-Văn 36 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi xuất bản. Mua buôn và mua lẻ xin hỏi hiệu Quảng-Thị 115 phố hàng Hai Hanoi, đại lý độc quyền trong xứ Bắc-ky.

THUỐC-NHIỆT-TÂN HỒNG-KHÊ

Cảm, sốt, nhức đầu, đau xương đau mình, trẻ con người lớn chỉ uống một gói Thuốc-nhiệt-Tân hiệu phát 12 tay giá \$310, 5 phút ra mồ hôi khô hẳn.

THUỐC KHÍ HƯ

Các bà bị bệnh ra khí hư (sích bạch đới hạ) uống đủ các thứ thuốc không khỏi, chỉ dùng một hộp thuốc khí hư Hồng Khê số 60 giá \$5 uống trong, và một hộp thuốc Ninh Khôn Hoàn Hồng Khê giá \$350 đủ vào cửa m nh là khỏi dứt. Trăm người chữa theo cách này khỏi cả trăm.

ĐIỀU KINH DƯỞNG HUYẾT

Các bà các cô kinh không đều máu xấu uống thuốc Điều kinh dưỡng huyết Hồng-khê (0\$50 một hộp) kinh đều huyết tốt ngay.

THUỐC «CAI HỒNG KHÊ»

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà đoan đã phân chất, nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đống bao thuốc ph ện, chỉ uống hết 0p.20 thuốc cai là đủ, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai

THUỐC PHÒNG LÀNH HỒNG KHÊ

Giấy thép bọc ngang gói Thuốc Hồng-Khê chữa người lẳng lơ

Hai căn sấm này, ngày nay gần thấy nguy hiểm, vì họ ai bị lẳng không có mơi hay kinh niên uống thuốc lẳng Hồng Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng rút nọc, ai bị bệnh giang mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang mai số 16 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm, không hại sinh dục, nên khẩn nơi đâu đâu cũng bán hết tiếng.

Nhà thuốc Hồng Khê

Đã được thưởng nhiều Bội tinh vàng bạc và bằng cấp

Tổng cơ 75 hàng Bô, chi nhánh 88 Phố Huế Hanoi và đại lý các nơi. Có biên sách GIA-ĐÌNH Y-DƯỢC và HOA-NGUYỄN CẨM-NANG sẽ phòng thân và trị bệnh

CON ĐƯỜNG NGUYỄN HIỂM?

Chuyện dài của SOMERSET MAUGHAM — HUỲNH HAI dịch

Tranh vẽ của NGUYỄN HUỲN

(Tiếp theo)

TÓM TẮT KỶ TRƯỚC. — Ông bà Gerstin ở South Kenington có hai cô con gái: Kitty và Doris. Kitty lấy Walter Lane — một nhà văn trẻ học — Có chồng, nàng còn ngoại tình với Charlie. Cả hai lấy một hiệu báo để có tâm nơi họ hẹn. Liều lĩnh hơn thế nữa, Kitty lại tiếp Charlie ngay ở nhà mình.

Chàng ngoảnh nhìn nàng. Nàng cảm thấy tiếng gọi của cặp mắt k a. Nàng nhìn rõ một diện mạo mới mẻ, một van-lon thiết-tha làm nàng khó chịu.

Chàng nói :

— Tôi tưởng cô ngày một biết rõ tôi hơn.

— Ông dặt-dặt, phải không?

Đó là một điều kỳ-quặc, từ xưa chưa ai nói với chàng. Hai người đã nói với nhau những lời lẽ cuối cùng đã đưa-đón. Vậy ra Kitty không yêu. Tại sao nàng lại ngập-ngừng không xa đuổi chàng ngay tức khắc!

Chàng thú thực:

— Tôi thực ngu-ngốc. Tôi yên có hơn hết mọi sự trên thế-gian, mà nói ra thì khó quá đi mất!

Kitty cảm-động: thật là khó hiểu. Dưới vung-về ngoài mặt của Walter, bừng một yêu-dương soi-nội. Không bao giờ chàng va nhìn hơn lúc nay. Doris sẽ lấy chồng vào tháng mới. Lúc ấy chàng đương trên đường sang Tàu. Kitty sẽ đi với chàng, nếu nàng thuận lấy. Nghĩ trước đến sự cam-túi x n tiền cho kẻ khó trong nhà-thờ vào ngày lễ thanh-hon của Doris, thật chàng có gì để cảm-đo nàng, mà nàng vẫn phải vui tươi, dành lòng làm trọn việc ấy. Rồi khi Doris yên-phấn, còn tro một mình Kitty! Ai chẳng biết tuổi của Doris: Kitty sẽ thành ra già tom. Đó là sự sa-thất. Lấy Lane, sẽ là một đêm cưới chẳng tốt tươi gì, nhưng vẫn là một đêm cưới. Và lại, đã sang Viễn-đông, chẳng còn phải nghe ai dị-ngộ. Nàng sợ lòng cay-nghiệt của bà Gerstin. Tất cả

bạn gái của nàng chẳng thành gia thất đó sao? Khỏi người đã có con bằng con mang rồi. Đi thăm họ mãi, rồi-rit khen con của họ mãi cũng chán.

Walter Lane hứa-hẹn cho nàng một cuộc đời mới. Nàng quay lại chàng với một nụ cười, nàng đòi đòi phen thí-nghiệm mánh-lục cái miệng cười của mình rồi.

— Nếu tôi điên-cường nhận lời, thì bao giờ ông lấy tôi?

Chàng thở dài vai xương, đôi má lợt-lạt đỏ ửng.

— Ngay tức thì. Càng sớm càng hơn. Chúng ta sẽ chơi tuần trăng-mặt ở nước Ý trong tháng tám và tháng chín.

Thế là nàng thoát khỏi sống trong vạ hệ với cha mẹ, ở một nhà chung thôn-dã, theo mỗi tháng hết năm đồng «guinees». Trong cơ nàng thành hiện mảy giống trên tờ nhật-báo «Morning-Post» nói đến lễ kết-hôn và việc hai vợ chồng mới đi sang Viễn-đông. Nàng hiểu biết mẹ lắm, có thể trông cậy ở cái tài dân xếp phở-trường của bà Doris sẽ không dằng-dềm xa nhà; đến ngày lễ cưới của nó, Kitty đã xa bay rồi, còn đâu.

Nàng gơ tay cho chàng:

— Tôi ưng ông lắm. Hãy để cho tôi có thì giờ quen biết ông hơn.

— Vậy ra có bằng lòng?

— Vâng.

V

Hai năm đã qua, từ ngày lấy nhau; đến bây giờ Walter vẫn gần như người xa lạ với vợ. Thoạt đầu, nàng cảm động vì người chồng hiền-từ, nàng đẹp ý và ngạc nhiên bởi được yêu-vì đến thế. Walter là n nò-lẻ cho tất cả sở-thích của vợ. Khi nàng đau ốm, chưa ai có thể săn-sóc được như chàng. Mỗi một dịp chiều -đài vợ, chàng coi là một việc ân-huệ. Chàng không hề

BỆNH TÌNH

...Lậu, Giang-mai
Hạ cam, Hột xoài

chỉ nên tìm đèn

ĐU-C-THO-ĐU-ỜNG

SỐ NHÀ 131, ROUTE DE HUÉ — HANOI

THUỐC KHÔNG CÔNG PHẠT, KHÔNG HẠI SINH DỤC
CHỮA KHOẢN KHỎI CHẮC CHẴN RẤT LINH NGHIỆM

phải-lạt sự lễ-phép. Nàng đi vào, thì chàng đùng lên; chàng đỡ nàng khi xuống xe; gặp vợ ở phố, thì ngả mũ. Vào phòng ngủ hay vào lầu trang của vợ, chàng không quên gõ cửa. Chàng không giống phần đông các ông chồng khác; chàng cư xử như một ông chủ nhà trọng đãi quý khách. Thật đáng cảm động, tuy rằng hơi buồn cười một tí. Nàng sẽ dễ chịu hơn, nếu chàng giảm bớt đôi chút kính vi.

Kiểm duyệt bỏ

Một

hôm nàng muốn chồng khuấy-khỏa, mới bảo:

— Thế nào mình, không còn chuyện gì nào kể cho em nghe à?

Chàng cười, hơi chút hồ thẹn. Kitty rồi ra cũng hiểu rằng chồng rất thiếu tự nhiên, cũng như y không thể ba hoa được. Trong trường xã giao, chàng ra dáng biệt-tịch ra ngoài sự vui vẻ của mọi người. Cố làm ra bộ vui đấy, nhưng cái cười miễn-cưỡng như nói toạc ra rằng chàng ít thú-vị với những thực-khách vui về ấy. Chàng không màng những cuộc đổ tiền khiên mà Kitty ưa thích với hồng bột niền thiếu của nàng.

Kiểm duyệt bỏ trọn hai bài

Trên tàu bè, phải chăng có một mình chàng là không chịu dự cuộc trà bình? Vợ chàng bớt vui vì cái vẻ bất can thiệp buồn thiu ấy.

Kitty là con người hay cười nói. Nàng khó chịu là Walter chỉ cảm miệng. Nàng sốt ruột vì cái bộ kè cá không để tâm đến lời nói của mình. Thúc ra, có nhiều lúc không đáng trả lời; nhưng một đ.ều biến động tình sao lại không làm ta vui lòng hơn. Nàng có nói: « Mưa nặng bột quạ! », thì chàng cứ yên lặng, đáng nhẽ phải đáp: « Ừ, nhỉ? », câu mà nàng trông đợi. Thỉnh thoảng, nàng chỉ muốn lay lịch anh chàng.

— Em nói rằng mưa nặng bột đấy!

Chàng âu yếm mỉm cười đồng ý:

— Anh đã nghe em nói rồi.

Chàng không muốn nàng mịch lòng. Im là tại không có gì để mà nói. Nhưng Kitty lại nghĩ rằng nếu ai cũng im, trừ khi đáng nói, thì chẳng bao lâu nhân loại sẽ câm hết.

Thực vậy, Walter không có vẻ gì khả ái. Vì thế, không mấy ai ưa cả. Chàng bao lần, Kitty cũng nhận rõ. Nàng không biết đến công việc chàng, chỉ hiểu rằng — mà nàng hiểu rất minh-bạch — một nhà y trù học chính-thức không phải là một ông tai to mặt lớn. Chàng ra ý không muốn cho vợ biết những sự tìm tòi của mình. Nàng thóc mách muốn biết, hễ chồng như vậy, thì chàng phải trò làm nàng nản chí. Một hôm, chàng nói:

— Công việc chuyên môn và vợ vị. Người ta lại trả ít tiền nữa.

Chàng cứ trầm ngâm như vậy.

Tất cả những điều biết về quá-khứ, về cha mẹ, về giáo dục và sự sinh sống của chàng trước ngày gặp nhau, nàng phải căn vặn mới rõ. Không có gì làm Walter sốt ruột bằng một câu

hỏi, khi nàng tuôn ra một tràng, thì câu giả nhời càng thêm giễu giễu. Nàng đủ minh-mẫn để nhận rằng thái-dộ ấy là do sự dè-dặt căn bản của chàng, chứ không phải là muốn giấu giếm đâu. Walter rất ghét khoa trương đến mình.

Chàng rất yếu đuối, ưa đọc thứ sách mà Kitty cho là buồn rầu. Ngoài sách khoa-học, chàng xem những sách nói về nước Tàu, những pho sử-ký. Không bao giờ biết chán. Ra ý không thể nản lòng được. Chàng cũng chăm thể thao, nhất là môn quần vợt. Bài « bridge », chàng rất cao.

Tại sao y lại yêu nàng? Kitty nghĩ bụng không có người nào trái lứa như mình như mình với một người trầm-mặc, lạnh-lẽo và tự-chủ. Thế mà Walter lại mê say nàng, không còn hồ nghi gì nữa. Chàng có thể kiệt sức để chiều vợ. Nàng khiến chồng như thế đồ chơi. Vài điều bí-ẩn của Walter — chỉ mình nàng rõ — thêm khiến Kitty khinh, chán. Có lẽ những lời giễu giễu của chồng, cùng cách khoan độ y đối với những người và những vật nàng ưa mến, chẳng qua là để che giấu cái vụng về của y. Nàng tưởng chàng thông minh — sự đó ai cũng đều nhận, — nhưng ngoài những lúc rất hiếm mà chàng chịu yên vui giữa đám bạn ưa thích, nàng không bao giờ thấy y đáng vai cả. Nàng lãnh-dạ với chồng.



VI

Ở Hương-cảng đã mấy tuần lễ rồi mà Kitty vẫn chưa biết Charlie Townsend tuy nàng đã gặp vợ y nhiều lần. Hôm hai vợ chồng đến ăn cơm tối ở nhà họ, nàng mới được giới-thiệu với Charlie. Tối đó, nàng giữ thế-thủ. Một đầu Townsend là ông phó Thư-ký thuộc-địa, nàng

cũng không chịu cho hẳn lên bộ kè cá đối đãi với mình; nàng không bằng lòng để y cư xử với cái xã-giao của bà Towrend. Họ mời hai vợ chồng nàng vào một gian phòng rộng lớn, bài-trí thanh-mật và nghi-tiện, cũng như tất cả các phòng khách đã tiếp đón Kitty ở Hương-cảng. Khách khứa đông-dúc, hai vợ chồng Lane đến sau cùng; họ vừa vào thì những dãy tờ khách bận chế-phục chuyên rượt bách-bộ và quả ô-liu ướp mặn. Bà Townsend tiếp họ với một vẻ bình-thản lễ-phép, và

sau khi xem lại là giấy kê tên thực-khách, bà dẫn cho Walter biết phải đi g.ăt mới phu nhân nào.

Kitty thấy một ông cao lớn và đẹp trai cúi trước nàng.

— Nhà tôi đây.

Y nói:

— Tôi sẽ được bán bạn ngồi cạnh bà.

Nàng thấy vừ ý ngay lập tức, lòng sùng-khắc biến dần mất. Nàng đó thấy trong nụ cười của Townsend một vẻ ngạc-nhiên. Thật ý tứ rõ ràng. Nàng

trở nên vui về vì thế.

Y nói tiếp:

— Dorothee, nhà tôi, bảo rằng món ăn ngon lắm, thế mà lạ sao, tôi không ăn uống gì được nữa.

— Sao vậy?

— Phải bảo tôi trước chứ! Phải có người báo tôi trước!

— Bảo gì thế?

— Chẳng ai bảo, thì tôi làm sao đoán trước sẽ gặp một trang sắc-lịch mê hồn như bà?

(còn nữa)

HUYỀN-HÀ dịch

ĐÃ CÓ BẢN:

TRÁI TIM HẤP HỐI

TÂM-LÝ TIÊU-THUYẾT CỦA THY-HẠC — GIÁ 0\$60

Bao tâm cảnh éo-lẻ, bao đau thương, sầu muộn, ước nguyện, hy-sinh đã được THY HẠC, nhà văn trẻ tuổi có chân tài, giải phẩm một cách rất tinh tế. Ta thấy những hiện tượng về tâm-ý rõ ràng như ở dưới kính hiển vi của nhà khoa học

ĐÃ XUẤT BẢN:

Thời thế với văn chương của Song-an Hoàng-ngọc-Phách
Chiếc bóng của Nguyễn-Vỹ — Kính hoàng của Phạm-cao-Cùng

Nhà in CỘNG-LỰC, n. 9 rue Takou, T61. 962 Hanoi xuất bản

Muốn được chóng giàu, mua vé xổ số Đông-Pháp

Ấn-tử Xuân-thư

Cảnh-công phải bệnh chương nước, mộng thấy đánh nhau với mặt trời, Ấn-tử mớ mớ nhời cho người đoán mộng nói.

Cảnh-công mắc bệnh chương nước, nằm đến hơn mười ngày, đêm mộng thấy đánh nhau với hai mặt trời mà không được. Ấn-tử vào trầu, Cảnh-công nói: « Đêm qua ta mộng thấy đánh nhau với hai mặt trời mà ta không được, có lẽ chết mất ».

Ấn-tử thưa rằng: « Xin đòi thầy đoán mộng vào để đoán. »

Ấn-tử ra đứng ở ngoài sai người đem xe đi đón thầy đoán mộng. Thầy đoán mộng đến, gặp Ấn-tử ở cửa, hỏi rằng: « Đòi tôi có việc gì? » Ấn-tử nói: « Đêm qua nhà vua mộng thấy đánh

nhau với hai mặt trời mà không được, sợ chết cho nên mới ngài đến đoán mộng, chỉ có việc thế thôi. »

Thầy đoán mộng nói: « Xin trở về lấy sách », Ấn-tử nói: « Không cần lấy sách, bệnh của nhà vua thuộc âm, mặt trời thì thuộc dương. Một cái âm không thắng nổi hai cái dương thì bệnh nhà vua tất khỏi. Cứ thế mà đoán. » Thầy đoán mộng vào, Cảnh-công nói: « Quả nhiên khỏi chết được chăng? »

Thầy đoán mộng thưa rằng: « Bệnh nhà vua thuộc âm, mặt trời thuộc dương, một cái âm không thắng nổi hai cái dương thì bệnh nhà vua sắp khỏi. Ba hôm sau, Cảnh-công khỏi, nghĩ thường thấy đoán mộng. Thầy đoán mộng nói: « Không phải là sức tôi, Ấn-tử sai tôi nói thế. » Cảnh-công với Ấn-tử đến để thưởng. Ấn-tử nói: « Thấy đoán mộng đem lời tôi nói thưa với nhà vua thì mới có ích, để hôm tôi nói ra thì chắc nhà vua không tin, thế là công của thầy đoán mộng, tôi có công gì. Cảnh-công thưởng cả hai và nói rằng: « Ấn-tử không cướp công của người, thầy đoán mộng không giấu tài của người. »

Ấn-tử sang sứ Ngô, Ngô-vương bắt người tiếp khách tặng mình là thiên-tử, Ấn-tử giả cách nhắm.

Ấn-tử sang sứ Ngô, Ngô-vương bảo quan hành-nhân (1) rằng: « Ta nghe ông Ấn-Anh ăn nói, biện bác giỏi, lễ nghĩa thông ». Hồ khách đến thì nói: « Thiên-tử cho vào ra mắt ». Hôm sau, Ấn-tử vào, quan hành-nhân nói: « Thiên-tử cho vào ra mắt ». Ấn-tử rút lại. Quan hành-nhân lại nói: « Thiên-tử cho vào ra mắt ». Ấn-tử rút lại. Quan hành-nhân lại nói: « Thiên-tử cho vào ra mắt ». Ấn-tử rút lại lần, rồi nói rằng: « Tôi chịu mệnh quá-quân, sang sứ Ngô-vương, không biết sao lại vào nhằm chốn triều của thiên-tử. Xin hỏi Ngô-vương ở chỗ nào? »

Sau Ngô-vương nói: « Phù sai mới vào ra mắt » Ấn-tử mới vào ra mắt theo lễ như hầu với nhau.

(1) Hành-nhân: chức quan coi việc triều cận.

Những gỏi lạ thường

của HỒNG-PHONG

(Tiếp theo và hết)

Thăm thoát, lại sắp đến mùa. Nghĩa là lại sắp đến lúc bị lũ cường hào cướp lúa như mấy mùa trước.

Bởi vậy, mùa gặt càng giáp đến ngày chừng nào, Lý-triết-Thần càng lo ngại thêm chừng ấy. Chẳng biết năm nay quân ý mạnh cướp của người ta dân, có để cho chàng được bông lúa nào không; hay là chừng lại giờ thì hung cường bách-đoạt như trước? Phấn-á là phần chắc. Tội-nghiệp Lý lo nghĩ đến ốm xanh cả người.

Tổ-linh gạn hỏi chồng rồi cười nói:

— Có thể mà chàng phải lo nghĩ đến ra thân thế vậy ư? Tôi khuyên chàng đừng sợ gì hết. Cứ bảo cho anh em tá-diễn nhà ta biết rằng mùa lúa năm nay chính tôi thân-hành ra đồng trông nom gặt hái, chắc không mất đi đâu một hạt lúa nào mà lo.

— Minh là đàn bà yếu đuối, làm sao cản ngăn cả lũ quyết tình cướp bóc kia được?

— Chưa biết đâu! nhưng xin chàng cứ yên tâm tin cậy vào tôi.

Lý âm-ừ cho vui lòng người yên, nhưng vẫn băn khoăn không giữ.

Đến mùa gặt.

Tổ-linh nai nịt gọn gàng, ra đứng trên bờ ruộng xem sơ việc gặt.

Quen thói như mọi khi, bọn hào-cường lại tụ họp găm giữ, chẳng khác gì lũ chó săn rình bắt con thoi, chỉ cần để đợi lúa gặt nhiều xếp đồng thì xông vào cướp lấy. Những người thợ gặt bảo cho chúng biết:

— Năm nay có bà chủ ruộng ra đứng trông nom kia kìa!

Cả bọn hào-cường cùng reo cười vang lên, ra mặt vênh váo, khinh bỉ: dù ai thì ai, chúng ta cứ việc cướp lúa như thường, nhất là một người đàn bà, chúng lại càng khinh thị.

Rồi mới đưa vào đống cần xông lên ruộng, bị Tổ-linh thuận tay chỉ gặt một cái nhẹ nhàng, nó lăn nhào dưới đất rồi phải quỳ luôn tại đó, muốn chỗi dậy không được.

Thấy thế, tất cả đoàn mấy chục đứa cùng reo hò tiến lại như bầy ong vỡ tổ. Nàng đứng nguyên

chỗ cũ, quơ tay mấy vòng, một nửa bung-dò ngã quay lổng lổ, còn một nửa sợ đòn, lùi thối chạy mất.

Khi lúa gặt xong xä, sắp sửa chở về, nàng mới cho tên bị quỳ này giờ được phép chỗi dậy: — Thôi, tha cho về với vợ con, nếu lần sau còn thế thì ta không dung thứ nghe.

Vì đây, có người bảo Tổ-linh tài thuật điếm-huyết, dụng tay vào mạch máu xung yếu của kẻ nào thì kẻ ấy phải ngã nhào ngay, không sao cưỡng nổi.

Luôn hai năm, nhờ oai-vũ của nàng, nhà Lý gặt hái được đầy đủ, không thiệt hại một bông lúa nào. Phê họ mạnh thế cũng chẳng dám sinh sự và hiếp bức họ Lý gì cả.

Mấy người tộc-đệ của Lý xúm nhau khuyên nhủ chàng nên lấy vợ kẻ thất.

Lý từ chối và nói:

— Chết nỗi các chú bảo tôi làm việc ấy, tôi còn mặt mũi nào đối với Tổ-linh chứ.

— Anh gạn lắm! mấy người em họ nói. Vẫn biết chị Hai — chỉ vào Tổ-linh — có hiền-đức, nhưng đâu sao cũng là đồ hát xuất-thần, không thể làm kẻ thất anh được.

Lý vẫn khẳng khái cố từ.

Sau bị họ hàng ép buộc mãi, Lý bèn tỏ thật với Tổ-linh.

Nàng cúi mặt làm thinh, không nói.

Đến giữa hôm Lý dọn kẻ thất về nhà thì Tổ-linh uống thuốc độc tự tử. Trong mình có bức thư tuyệt mạng:

« Lý-lam-ôi! Em biết tự-xử thế này để cho yên việc gia-thất của anh. Nhưng anh đừng nghĩ rằng anh giết em. Kỳ-thật, tại cái nghiệp của em kiếp này phải trả nợ đến thế, rồi kiếp « sau mới được tốt lành. Em thành thật mong cho anh cùng tâu - nhân sự hướng hạnh-phước. — TỔ-LINH. »

Lý khóc than ân hận dào dề. Nhưng đã muộn mất rồi.

Ài cũng bảo nhau đến chết, cứ-chỉ cũng vẫn còn lạ thường.

HỒNG-PHONG

VẠN TOÀN bổ thận

Chuyên trị Thận hư hay đau lưng, mỗi sức nhập phòng không mạnh

kiềm-uyết bỏ

vàng đầu, lóe mắt, ư tai tiêu tiện không trong, đại tiện hay táo, sau khi bị bệnh tình, thận bại đi

Hỏi M. Nguyễn-xuân-Dương
Lạc Long, 22 Tien Tsin, Hanoi

« Chỉ có sự làm-việc và tài-năng
« mới là nền - tảng sau này của
« việc phân đảng-cấp trong nước
« Pháp ».

Trong khi chờ đợi, chúng ta nên mong rằng những bề bori Đông dương mỗi ngày mỗi nhiều hơn bây giờ.

Bây giờ, có vẻ vụn mấy cái bề bơi như chúng ta đã thấy, ta phải nhận to lên rằng :

— Chưa đủ !

T.B.C.N.

Một cơ-hội tốt đẹp cho nững thanh-niên muốn tìm một nghề nghiệp và một nghệ-thuật cho đời-sống của mình: Lớp học đặc-biệt về môn Nhiếp-ảnh do hai nghệ-sĩ đã được lòng tin yêu của công chúng thăm-mý ở đây chủ-trương, đã mở tại:

TRANH và AN

số 187, Hàng Bông Lờ, Hanoi

(trên gác)
Sự sở-đắc cam-doan đầy đủ trong một chương-trình sáu tháng
vừa bằng bài vở, vừa bằng những phương-pháp thực-hành.
Ngày khai giảng: 15 juillet 1941

Nous soussignés, certifions que L'ALCOOL CAMPHRE D'AMÉRIQUE (tưong chôi Hoa-kỳ) offert par la maison NAM TAN Hiep est un produit dont l'effet est très efficace et apte à être employé par tous sportifs à toute occasion.

The president là chủ tịch, signé tức là ký. Le capitaine là captain, stage Hanosen, signé Phàm văn Kê. Le capitaine N của chủ tịch, signé Tới. Le président de l'écurie các bạn thể thao của chủ tịch là RỦYU CHỒI HOA KÝ, signé Trần-văn-Quý. The director là giám đốc, l'ass. racing, signé nguyên-thủ-lập. Le président Aviat signé Nguyễn-phước-Tân. The capital foot-ball scolaire, signé Vũ-quý. Le président Lac-long sport, signé Nguyễn nguyên-trọng-Giá. The president of the management staff, signé Nguyễn-quý-Bình. The director-sept the dance, signé Đào-thị-Châu. Le président de la Lance, signé Trần-văn-Tú. Le président de la Jeunesse: Tonkinoise Hảiphong chính tôi đã được thể hiện RỦYU CHỒI HOA KÝ, shell sport nhà đồng signé Nguyễn-văn-Thú. The Vice president shell sport signé Nguyễn-thế-Thước.

87-89, ROUTE DE HUÉ — HANOI, Tél. n° 974

nhô đầu lên mặt nước thì hít hơi vào!

— Muốn vui mình xuống nước thì làm thế này : đứng khom khom mình rồi đập mạnh chân xuống đất, đầu bạn sẽ chui xuống nước, chân bạn sẽ nhô lên mặt nước và bạn sẽ lộn đi một vòng.

— Đàng đứng bất thình lình chặn bạn giữa người ra, người phải mềm dẽo lấy gần, bạn sẽ chìm ngay xuống tận đáy nước. Khi nào xuống đến đáy rồi thì đạp chân vào đất bạn sẽ lên mặt nước thôi. Như thế bạn có thể xuống nước tìm một vật gì được.

— Nền tập ném bóng cao xu cho nhau ở dưới nước, hai chân phải đạp đều như đạp xe đạp và đừng chạm đất. Như thế bạn sẽ biết bơi bằng một tay.

— Và sau hết dù có uống phải một vài hũm nước cũng không sao. Bước đầu phải khó khăn và chịu khó thì mới chóng biết bơi.

Bây giờ xin mời các bạn bơi và chong bơi
giỏi. ANH-ĐẠT

CÁC SÁCH DẠY LÀM THUỐC

BẢNG QUỐC-NGŨ CÓ CẢ CHỮ HÁN TỐT NHẤT

do các danh - y như Nguyễn-An Nhân v. v... hợp soạn

đá lên giá 8p00 (trước bán 6p00... vì nhiều cuốn phải in lại đến 4 lần mà giấy càng đắt, có lẽ còn phải lên nữa

1.) BỘ « Y-HỌC » ÒNG-THU » GIẢ 8\$00

Tiếp nối nghìn trang lờn, đóng bìa giấy, găm có Đồng, Tây y-lý và cách liệu trị, đủ hình vẽ các cây thuốc và thân thể người, nói rõ tính các thuốc như: hàn, nhiệt, ôn, cân, tỳn, toan, ký, phân, đỷ, v. v., đỷ cách xem mạch, nghe bễ... Ai cũng tu học được thuốc giỏi ngay và các bài thuốc đỷ kinh nghiệm xưa nay. Chả đỷ đả cớ bao nhiêu thế khốn. Chẳng những ta nên học thuốc mà còn nên dùng các sách thuốc đỷ « sử tử các tay lang băm ».

2) BỘ « SÁCH THUỐC KINH-NGHIÊM » giá 1\$60

Hai cuốn mỗi cuốn 0p80 toàn các bài thuốc cấp cứu kinh nghiệm. Đã chữa mấy trăm bệnh như chó dại, rắn độc cắn
lỵ, tả, đau bụng, ho, cúm v. v..

3.) BỘ « SÁCH THUỐC NHẬT-BẢN TRUNG-HOA giá 0p80

Chỉ dùng ít vị thuốc Bắc (Tàu) mà chữa được bao nhiêu bệnh nguy hiểm.

4.) BỘ « SÁCH THUỐC NGOẠI KHOA » như đậu, sỏi (lên trái Bắp, trái Mù) đau mắt v.v..

Chữa đau, sốt — Đủ các hình vẽ chỗ phát ra lạnh, độc và các bài thuốc đã kinh nghiệm già 1p50.
Chữa đau, mắt có đốm hình và bài thuốc kinh nghiệm già 1p50.

5) SÁCH THUỐC GIA-CHUYÊN KINH-NHIỆM 1p50
(Ở xa thêm cước gửi, gửi nhiều cuốn một lượt rẽ cước nhiều, gửi contr. remb. nhờ gửi ít tem thư trước làm cước)

MUA BUÔN, MUA LẺ, THƠ, MANDAT CHỈ ĐỀ CHO NHÀ XUẤT-BẢN NHƯ VẬY:
Nhật - Nam thư - quán, 19, Hàng Điều, Hanoi

CAM SÂM THANH-XA

Thứ thuốc bổ rất
quí của trẻ con

Hộp nhưn 1\$20.

Hộp nhỏ 0\$60

ĐÃ CÓ BẢN Ở

Nhà thuốc Thanh-Xà

chuyên chữa bệnh trẻ con

73 góc phố hàng Thiếc và hàng Nón Hanoi
cửa treo cờ vàng Khắp các tỉnh những nơi
treo biển đại lý Thanh-Xa đều có bán

**CHEMISETTES — TRICOTS
SLIP — MAILLOT DE BAIN**
ĐỦ CÁC KÍCH, CÁC MÀU, RẤT HỢP THỜI
TRANG, MUA BUỒN XIN HỎI HÃNG DET

87-89, ROUTE DE HUÉ — HANOI, Tél. n° 974

trắc trở

BẠC PHẨM CỦA PHƯƠNG CHÂU

Một công trình lớn vào chương. Cuốn sách này tập hợp nhiều tiểu thuyết viết rất nhiều lần trước. Cuốn sách thứ ba trong "TỔ SÁCH QUÝ". Sách in toàn chữ nhỏ 130 trang, chữ nhỏ gấp đôi những sách thường. Bìa i. trên giấy vẽ rất đẹp. Giá đặc biệt 050 (sách in có hạn)

hai lần thất vọng

của BUI-H-SI. H
bìa màu, giá 050

Còn rất ít:
ĐI VÀNG

tác phẩm đầu tiên của thi sĩ
HỒ DZẾNH - giá 050

FOA CON HƯ CỦA HAI
HỒI ĐẠI

của TÀ HỮU THIÊN
một chuyện tâm tình của
những người xấu số, in rất
công phu giá 050

và hơn 30 thứ tiểu thuyết đủ các
loại viết thư lấy catalogue gửi

A CHAU AN CUC
Directeur: NGUYỄN-BÁ-ĐÌNH
17 rue Emile Nolly, Hanoi

ĐÀ BẮN KHẮP NƠI:

2 BỐ 1 TRUYỀN KIỆT TÁC
của

LY-NGOC-HUNG

1) ĐÀ TÍNH HIỆP SÍ. - T. uyên 1
hiệp sĩ quả anh, dưới cái ván
thực đẹp của ngọn bút thần, yên
Giá 050

2) SƠN LÂM ĐẠI-ĐẠO, dày hơn
400 trang, rất nhiều trang ảnh
các cuộc tranh đấu các chiến binh
núi rừng, và cam đoan hay không
huyền GIẢI THẮT HIỆP NỮ sắp bán
lên bộ giá 125.

gửi về M. Ng. minh-Đông
97, Hàng Bông, Hanoi
xin thêm cước phí

PHẦY BUI TRẦN

Xét thấy đồ gương soi mờ ám, cửa
kính, tủ kính làm cho mắt nhức,
ấy là cái biểu hiệu chính thức sắp
sắp xảy ra những cuộc buồn khổ như
chơi lạc, biếng nhác, nghèo khổ,
hàng họ ở ốm hoặc một trợ chán
nản vậy nên tránh thuốc và đồng
ngay: BLANC D'ALLEMAGNE. Là
thứ thuốc bột để lau chùi và đánh
gương, tủ kính, cửa kính, cốc, đĩa
hủy tính rất trong sáng, sạch sẽ, tiện
lợi mà lại hạ tiền.

Thứ thuốc bột này có thể đánh
được cả mũ lông giấy phớt được nắng
già sẽ trắng như tuyết và nó có hai
cái đặc điểm: khi cầm mà đôi lần
đầu không giấy ra tay vì không có
hạt bụi phôi như các thứ phấn
khác; khi muốn đánh lại mà nhỡ
ra hết bột, tạm lấy nước rửa sạch
bụi đi, mang phôi lại sẽ trắng như
mới. Thật là một cái làm rất tiện.
Có bán tại các đại lý: HUYỀN CHỖ
HÒA-KY và PHÒNG TÍCH CON CHIM
mỗi phong nặng 100 grammes giá
0p66. Cầu giấy các tỉnh, phố An-Hà
13 Rue du Cuiro - Hanoi.

PHÒNG TÍCH



Khi đây hơi, khi tức ngực,
chán cơm không biết đổi, ăn
chậm tiến, bụng vô bình bịch.
Khi ăn uống rồi thì hay ợ, ợ
hơi hoặc ợ chua. Thường khi
tức bụng khó chịu, khi đau
lưng, đau ran trên vai, Ngủ vì
thường ngao ngán và một mặt
buồn bã chán tay, bị lâu năm,
sắc da vàng, da bụng đầy. Còn
nhiều chứng không kể xiết chỉ
một liên thấy dễ chịu hoặc
khỏi ngay.

Liều một bản uống 0\$35
Liều hai bản uống 0\$45

VŨ-ĐÌNH-TÂN
án tử kim tiền năm 1936

173 bis Lachtray, Haiphong
Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi An-
Hà 13 Hàng Bông (Quận) Hanoi. Đại
lý phát hành tỉnh Quảng-Đông, 100
phố Bonnal Haiphong. Có bán 100
gửi về Hanoi và khắp các tỉnh
Trung, Nam, Bắc, Tây, Cao-mên và
Lào có bán các bản này

Nọc độc còn sót

Trước đây một vài lần mả lậu
hay giang mai, di độc còn sót
lại ở thận, ở máu, nay gặp trời
nóng pha loãng ở hạ thể dai
vàng, nóng v.v., kịp trị bằng
thuốc:

BỒ THẬN TIÊU ĐỘC

Làm cho tiêu hết nhiệt độc,
mất máu tốt thần. Giá 0\$60
một hộp, 3\$00 nửa tá, 5\$ một
tá. Xa gửi lưã hóa ngân

nhà thuốc TÊ-DÂN

N° 131 phố hàng Bông Hanoi
Đại-lý. - Haiphong: Mai-Linh
61 - 62 Cầu - đất, Nam - Định;
Việt-long 28 Bến cái.

đã có bản logo sách trọn bộ, một loạt
sách khác của các sách 1 hành Đình
đã viết, do Thanh đình chủ trương
và biên tập.

Sáu mạnh

truyện trình thám viết rất công phu
ai muốn biết một nhà trinh thám
đại tài ở Đông-kinh một kẻ nghĩa-
hiệp hay là một tên côn đồ đã vượt
được nhiều lần ở cồn-đảo. Đã đọc
người-nhân-trắng, Thành sự huyết
lệ chắc đã biết rõ tài của tác-gia 0p35

Bạch y tiểu hiệp

một trang kiếm khách có tài xuất
quy nhập thần đồ đệ của Lãnh-Hư
Nguyễn-phong sư tử đầu hổ các
phái võ ở nước Tàu đã làm lo ngại
nghe tiếng giới về đời nhà Hán. 0p22.

Truyện VI Nhung Yêu Mỹ của
Đông-Sơn 0p40 và Vô-An-1e
của Vũ-Đôn giá 0p38. Bản đã
gần hết xin mua ngay, kéo
chờ chờ edition lâu mới có

XUẤT BẢN

BẢO-NGOC-VĂN-ĐOÀN

67, rue Negret Hanoi, Tél. 786
có gửi bản các hiệu sách lớn
ở xa mua tính thêm tiền cước

Thư mandat để M.

LE-NGOC-THIỆU

MỘT PHƯƠNG PHÁP DẠY CHỮ NHỎ

của cụ Phó-bà BUI-KY (nguyên giáo-sư trường đại-học Đông-dương)

BÀI THỨ 12

Học chữ:

1 名字 2 動字 3 靜字
DANH TỰ ĐỘNG TỰ TÌNH TỰ

友 hữu: bạn	探 thám: thăm	親 thân: thân mật
族 tộc: họ	合 hợp: họp	遠 viễn: xa
鄰 lân: láng giềng	結 kết: giao kết	近 cận: gần
鄉 hương: làng	歸 quy: về	故 cổ: cũ
土 thổ: đất	居 cư: ở	樂 lạc: yên vui
民 dân: dân	愛 ái: yêu	平 bình: bình thường
官 quan: quan	慕 mộ: mến	廉 liêm: thanh liêm
賓 tân: khách quý	接 tiếp: tiếp	嘉 gia: tốt
信 tín: tin tức	報 báo: báo	喜 hỉ: mừng
事 sự: sự, việc	舉 cử: cất việc	善 thiện: từ thiện

GHÉP CHỮ:

Ghép động-tự với danh-tự.

探 友	結 族	居 鄰	慕 鄉	報 民	信 賓
合 友	歸 族	愛 鄰	官 鄉	舉 民	事 賓
族 友	鄰 族	土 鄉	民 鄉	官 民	信 賓

Ghép tình-tự sau động-tự và trước danh-tự.

探 友	結 族	居 鄰	慕 鄉	報 民	信 賓
合 友	歸 族	愛 鄰	官 鄉	舉 民	事 賓
族 友	鄰 族	土 鄉	民 鄉	官 民	信 賓

Ghép những chữ mới học với những chữ đã học rồi:

善 佳 好 良 平 故
人 友 官 民 地 家

Ghép động-tự với danh-tự

合 歸 愛 接 擇 行
市 家 國 客 官 事

Bật câu ngôn:

山 有 木	水 有 魚	海 無 雲	木 無 生	魚 游 飛	雲 風 吹
上 中 上	上 中 上	上 中 上	上 中 上	上 中 上	上 中 上

Lời dặn: cách dùng chữ 上, 下, 中, 內, 外 của Tàu khác với cách dùng tiếng trên, dưới, giữa, trong, ngoài của Ta.

天上	trên trời	上天	từng trời ở trên
天中	giữa trời	中天	từng trời ở giữa
天下	dưới trời	天下	từng trời ở dưới
家中	trong nhà	家中	nhà giữa
家內	nội trong nhà (nói về giới hạn)	家內	nhà trong
家外	ngoài nhà	家外	nhà ngoài

Bắt đầu từ bài thứ mười ba trở đi, sẽ thêm ra hai mục nữa:

1) Trích những câu cách ngôn ở trong sách, vừa giảng về văn phạm, vừa giảng về đạo lý.
2) Giảng nghĩa những tiếng Hán-Việt, hiện đang thông dụng bây giờ.

Imprimerie Trung-Bắc Tân-Văn
Certifié pour l'insertion
Thirage
L'ADMINISTRATEUR GÉNÉRAL: NG. ĐOÀN-VƯỢNG